

Hồi thứ mười lăm

Khởi Phượng lập công giúp Cao Ly Hùng vương đem quân đánh Định Quốc

Lại nói chuyện Nam Kim nữ chủ từ khi giam cầm Hùng Khởi Phượng trong lòng vẫn áy náy không yên, thỉnh thoảng lại di giá đến Đổng Tâm đình để cùng Hùng Khởi Phượng ân cần hỏi han trò chuyện. Có khi ban rượu, có lúc thưởng trà, Nam Kim hết cách kiêu mị mà tấm lòng sắt đá của Hùng Khởi Phượng vẫn cứ trơ trơ không hề biến đổi vậy.

Hùng Khởi Phượng suốt ngày chỉ ngồi nghiêm nhiên xem sách và dạy bảo thái tử Cao Ly. Thế tử Cao Ly tư chất thông minh cho nên bảo đâu biết đấy, Hùng Khởi Phượng cũng không đến nỗi khó nhọc.

Bấy giờ thế tử bị bệnh, nghỉ trong ít lâu, Hùng Khởi Phượng có ý buồn mới hàng ngày cùng Thuận Thiên vương giảng đàm binh pháp, để làm cách tiêu khiển. Hùng Khởi Phượng bảo Thuận Thiên vương tâu với Nam Kim nữ chủ rằng:

– Muôn tâu nữ chủ! Thế tử sau này có chức trách làm vua một nước, thiết tướng cũng cần phải biết vũ lược mới nên. Vậy xin mở một nơi xạ trường ở trong ngự viên để Hùng Khởi Phượng dạy thế tử cưỡi ngựa và tập bắn.

Nam Kim nữ chủ nghe lời tâu, ngẫm nghĩ mừng lòng nhưng vì thế tử hãy còn trẻ tuổi cho nên có ý ngần ngại chưa quyết. Bỗng nghe báo có quan hữu thừa tướng Khắc Lâm vào bái yết.

Khắc Lâm nguyên xưa là một người ngoại sủng của Nam Kim nữ chủ. Khi Bách Hoa vương hãy còn, Khắc Lâm làm chức điện tiền cầm vệ, quyền uy nhất nước. Khắc Lâm nói gì Bách Hoa vương cũng nghe. Đến khi Bách Hoa vương tạ thế, Khắc Lâm đã làm chức thừa tướng, đứng đầu hàng trăm quan, mới có lòng muốn phản nghịch. Nam Kim nữ chủ biết vậy, nghĩ cách kiềm chế, liền xin Nguyên triều cho sứ thần sang để thị uy.

Không ngờ khi sứ thần là Hùng Khởi Phượng tới nơi thì Nam Kim nữ chủ lại đem tình duyên ái, chẳng tương gì đến quốc chính. Bởi vậy quyền chính về tay Khắc Lâm buôn tước bán quan, cửa dinh Khắc Lâm lúc nào cũng đông như chợ.

Khắc Lâm biết Nam Kim nữ chủ có tư tình với Hùng Khởi Phượng, thường dùng lời nói mà châm chích, Nam Kim nữ chủ biết mình trái cho nên không dám hồng hách như

xưa. Vì thế mà Khắc Lâm không sợ hãi gì, sinh sát một tay, uy quyền càng ngày càng lừng lẫy. Bấy giờ Khắc Lâm nghe nói mở xạ trường để dạy cho thế tử, có ý không bằng lòng, mới tâu với Nam Kim nữ chủ rằng:

– Muôn tâu nữ chủ! Trong ngự viên không nên mở trường tập bắn. Vả lại thế tử hà tất phải tập bắn mà chi, gián hoặc không may mà gãy tay gãy chân thì lệnh bà còn mặt mũi nào đối với thần dân trong nước. Đến khi sứ thần Nguyên triều ở đây đã bấy nhiêu năm, lệnh bà đâu có nhan sắc khuynh thành mà lòng hấn vẫn trơ trơ như sắt đá. Lệnh bà nên biết rằng ngày nay Nguyên triều có loạn, quốc chính cũng về tay một vị nữ hoàng. Lại nghe đồn một nhà Hùng vương đều bị giam cầm. Kẻ hạ thần thiết tưởng lệnh bà nên dùng kế phản gián, tâu với Nguyên triều rằng Hùng Khởi Phượng vì việc ấy mà đem lòng oán giận, muốn mượn quân nước tôi về báo thù. Mượn không được quân thì xúi người nước tôi nổi loạn. Nay xin giết Hùng Khởi Phượng và tha cho Doãn Thượng Khanh tướng công về để giữ tính hòa hiếu của hai nước vậy.

Nam Kim nữ chủ nghe lời tâu hầm hầm nổi giận:

– Nhà ngươi chó tâu càn! Hùng quốc cũ là một người trung trinh ở đời ít có! Trong bấy nhiêu năm trời, vẫn giữ được trong sạch, coi sự phú quý như không. Ta yêu quý Hùng quốc cũ là yêu quý về tài năng kinh sư, lại hết lòng dạy bảo thế tử cho ta. Hùng quốc cũ nghiêm chính lạ thường không hề có chút dâm tà, vì thế mà ta càng thêm yêu quý. Một người như thế ai nữ nào mà đem hại cho đang. Đã nhiều lần lần nhà ngươi nói chàm chích ta, ta đây há lại chẳng biết hay sao, nhưng ta còn để tội cho nhà ngươi đó. Không ngờ ngày nay nhà ngươi lại dám tâu càn. Khắc Lâm kia! Nhà ngươi có còn nhớ không tiên đế toan chém mà ta phải hết lời tâu xin cho nhà ngươi hay không? Chẳng những ta cứu cho nhà ngươi tính mệnh an toàn, mà ta lại giúp cho nhà ngươi được an hưởng phú quý nữa. Nay nhà ngươi không nhớ ơn thì chó, nữ lòng nào còn dị nghị ta.

Nam Kim nữ chủ nói xong nét mặt tím bầm, hồi lâu chưa nguôi cơn giận. Khắc Lâm lại tâu:

– Muôn tâu lệnh bà! Chẳng hay vì ai tả phù hữu bật khiến cho trong ngoài được trị an. Nay kẻ hạ thần cứ thẳng khuyên can, lệnh bà chẳng nghe, lại còn nổi cơn giận. Trung ngôn thường hay nghịch nhĩ! Kẻ hạ thần chỉ e khi kẻ hạ thần đã cáo thoái thì giang sơn này sẽ phải đổ nát, lệnh bà cũng khó lòng mà giữ được ngôi trời.

Nói xong, cũng hầm hầm không cáo từ mà lui ra. Nam Kim nữ chủ càng nghĩ lại càng căm tức bội phần. Muốn trị tội Khắc Lâm dị tật đã trôi mà ngôi lạng làm thình thì chẳng còn mặt mũi nào trông thấy các quan triều thần nữa.

Nam Kim nữ chủ ngẫm nghĩ hồi lâu rồi lẩm nhẩm nói một mình rằng: “Khắc Lâm tâu cũng có lẽ phải. Ta để Hùng quốc cũ ở đây, cũng chẳng ra thế nào. Trong bấy nhiêu năm trời, ta uổng phí bao nhiêu tâm cơ, mà chàng vẫn ra tình hờ hững. Ta vì chàng mà bỏ cả triều chính, có khi nhân lúc phẫn uất, thành ra ghét lời can gián, thường giết hại kẻ trung thần. Hùng quốc cũ ơi! Thông minh như ta mà đến nổi mang tiếng “hôn quân” là lỗi tại chàng đó. Vả ta ngày nay biếng ăn quên ngủ, tinh thần hao tổn, mười phần người đã gầy ba bốn phần. Thế thì đây oan nghiệt kia, ta cầm dao sát mà cắt đứt đi cho rồi. Còn

cầm tức thay về một nỗi hùng quốc cứu lại hay đem sự xấu xa của ta mà nói với mọi người, để khiến ta phải đeo tiếng như nhuộm. Thế thì bây giờ ta dẫu giết chàng, cũng không phải là ta bạc tình vậy.”

Nói xong, tức khắc đứng dậy lên xe đi thẳng tới Đổng Tâm đình. Các nội giám ở đây toan truyền báo cho Hùng Khởi Phượng biết thì Nam Kim nữ chủ gọi mà bảo rằng:

– Các người cứ yên lặng, không cần phải truyền báo!

Nam Kim nữ chủ rón rén đến ngoài cửa sổ đứng dòm thì thấy Hùng Khởi Phượng đang nghiêm nhiên ngồi giảng sách cho thế tử. Người dẫu đứng tuổi nhưng phong lưu vẫn không giảm chiều xuân.

Nam Kim nữ chủ mỗi khi trông thấy Hùng Khởi Phượng duỗi cánh tay ngọc cầm lấy quản bút, liếc mắt đưa vào cuốn sách thì trong lòng lại bội phần mến yêu. Bấy giờ Nam Kim nữ chủ mới lên tiếng bước vào. Thế tử vội vàng đứng dậy. Hùng Khởi Phượng cũng đứng dậy mà cười rằng:

– Muôn tâu lệnh bà! Chẳng hay lệnh bà tới nơi sao không cho người truyền báo?

Nam Kim nữ chủ cười mà đáp rằng:

– Tiên sinh đang giảng sách khó nhọc, tôi sợ truyền báo lại thêm phiền cho tiên sinh. Xin mời tiên sinh ngồi, hà tất phải thủ lễ. bây giờ hãy cho thế tử lui vào trong cung.

Hùng Khởi Phượng chấp tay vái chào rồi ngồi xuống ghế. Nam Kim nữ chủ cũng ngồi một cái ghế gần đấy, dùng lễ “Tân chủ” mà tương tiếp. Các nội giám dâng trà. Hùng Khởi Phượng nói:

– Chẳng hay hôm nay lệnh bà đi giá tới đây, muốn chỉ giáo điều gì chẳng?

Nam Kim nữ chủ mỉm cười mà đáp rằng:

– Tiên sinh ơi! Tôi đến đây hôm nay trước là tạ ơn tiên sinh đã chịu khó dạy bảo thế tử, sau là nhân vừa rồi có sứ thiên triều đến, vậy tôi muốn thuật chuyện ở bên quý quốc cho tiên sinh nghe. Số là bên thiên triều ngày nay quyền chính về tay Phi Giao hoàng hậu, toàn gia họ Hùng đều bị giam cầm cả rồi. Phi Giao hoàng hậu lại sai sứ sang đây, bảo tôi giết tiên sinh đi. Bấy lâu tôi không dám nói là sợ tiên sinh nghĩ đến hai thân mà lo phiền chẳng. Nay thấy tiên sinh muốn lập xạ trường để dạy thế tử tập bắn, thật là có lòng trung thành với nước tôi, vậy tôi muốn đem quyền chính trong triều mà trao cả cho tiên sinh. Tiên sinh nên biết rằng Cao Ly này dẫu là nước nhỏ, nhưng năm nghìn dặm dân giàu quân mạnh, cũng đủ mà vùng vẫy bề khơi. Hay là tiên sinh chê tôi tuổi quá chiều xuân thì bao nhiêu phi tần trong cung than cho tiên sinh thụ dụng. Đợi trong mấy năm nữa rồi tôi cùng tiên sinh trở về kinh địa, còn nước Cao Ly này thì lại giao trả cho thế tử Cao Ly. Nếu tiên sinh không nghe lời tôi thì chớ trách tôi đây là một đứa bạc tình vậy.

Nam Kim nữ chủ nói xong, lại tủm tỉm cười. Hùng Khởi Phượng nghe nói động lòng thương xót, liền ngăn người ra như ngậy như dại. Nét mặt tái mét, hai hàng nước mắt chảy xuống ròng ròng. Nam Kim nữ chủ thấy vậy, vội vàng chạy đến bên cạnh đưa tay đỡ lấy Hùng Khởi Phượng rồi ân cần bảo rằng:

– Hùng tiên sinh ơi! Tiên sinh chớ kinh hãi! Vừa rồi tôi nói bốn tiên sinh đó mà thôi. Từ khi tiên sinh sang tới Cao Ly này, chỉ vì dung nhan của tiên sinh mà khiến cho tôi ngày đêm mơ tưởng, ăn không ngon miệng, ngủ không yên giấc. Tôi nữ lòng nào mà hại tiên sinh, tiên sinh chớ kinh hãi.

Nam Kim nữ chủ cứ ghé miệng đến gần mà nỉ non dỗ dành mãi. Hùng Khởi Phương dần dần hồi tỉnh, trông thấy Nam Kim nữ chủ đang ở cạnh mình vội vàng đứng dậy, ra phía xa, rồi cau mày nổi giận mà rằng:

– Sao lệnh bà lại như thế! Nhà họ Hùng tôi mấy đời chịu ơn triều đình, có công thì phong, có tội thì giết, tôi không dám oán giận. Từ khi tôi phụng mệnh triều đình bước chân ra đi thì thân này đã bỏ ngoài cái chết. Xin lệnh bà chớ dùng những câu ngụy ngôn mà dọa nạt kẻ hạ thân này.

Hùng Khởi Phương nói xong, vẫn còn hầm hầm nổi giận, đặt mình ngồi phịch xuống ghế, không ngờ Nam Kim nữ chủ lại rón rén đến gần, miệng tùm tùm cười mà bảo rằng:

– Hùng tiên sinh ơi! Lòng tôi đã quyết, hôm nay thế nào tiên sinh cũng phải theo tôi về chánh cung. Một đêm sum họp cùng nhau rồi sáng mai tôi nhường bảo bị cho tiên sinh. Làm vua ở Cao Ly này sung sướng kể sao cho cùng, xin tiên sinh chớ nên coi thường vậy. Các bậc anh hùng hào kiệt xưa nay muốn tranh bá đồ vương, còn phải tốn bao nhiêu công của, nay tiên sinh tự nhiên mà được an hưởng phú quý. Sự gặp gỡ may mắn ấy, ở đời phỏng có mấy người.

Nam Kim nữ chủ vừa nói vừa chạy đến gần tay nắm chặt lấy áo Hùng Khởi Phương, liếc mắt đưa tình, rồi khẽ cất tiếng oanh thỏ thẻ mà bảo rằng:

– Hùng tiên sinh ơi! Tiên sinh nghĩ thế nào?...

Bấy giờ Hùng Khởi Phương cảm tức bội phần, vùng vằng đứng dậy, trừng mắt mà mắng rằng:

– Hạng Nam Kim kia! Nhà ngươi chớ càn rỡ! Người đâu mà lại vô sỉ đến như thế! Ta nghĩ nhà ngươi cũng là người Trung Quốc, cho nên đêm lời phải trái khuyên nhủ nhà ngươi, không ngờ nhà ngươi lại cứ một mực chấp mê, vẫn quen thói trắng hoa dâm dăng. Ta đây không phải sợ chết, chỉ vì có Doãn tướng công là bậc lão thành thạc đức ta không muốn đi lụy đến người. Nay thiên triều đã giáng chỉ định bắt tội ta thì nhà ngươi cứ đem ra mà giết, chứ ta đây đường đường là thân nam tử, không khi nào chịu nhục với ai. Nhà ngươi mau mau cho ta ra nhà công quán, để ta được cùng Doãn tướng công cùng chết cho rồi.

Nam Kim nữ chủ cười mà bảo rằng:

– Hùng tiên sinh ơi! Điều ấy tôi khó vâng lời tiên sinh lắm. Ngày nay lòng tôi đã quyết. Tiên sinh nên biết rằng: Nghe hay không nghe tùy ý tiên sinh, nhưng giết hay không giết là quyền tại tôi vậy. Hùng tiên sinh ơi! Tiên sinh đường đường là thân nam tử thì tôi đây há không phải đường đường là một vị nữ vương, tiên sinh kết bạn cùng tôi, thiết tưởng chẳng lấy chi làm sỉ nhục. Nếu tiên sinh quả một lòng sắt đá, không nghe lời

tôi thì tôi không giết tiên sinh làm gì, chỉ lột bỏ mũ áo, đem giam vào ngục thất, sai bọn ác thiếu vào làm cho cực khổ trăm chiều, thử xem tiên sinh, tính thế nào. Hùng tiên sinh ơi! Nên nghe lời tôi đi, kéo sau này lại hỏi.

Hùng Khởi Phượng nổi giận mà rằng:

– Hạng Nam Kim kia! Mày tưởng ta không giết được mày hay sao! Trước sau cũng là một chết, ta giết mày rồi còn hơn sau này chết một cách ám muội mà chẳng ai hay.

Nói xong, liền rút thanh bảo kiếm treo ở trên tường toan chém Nam Kim nữ chủ. Nam Kim nữ chủ vội kêu cứu giá, thì bọn cung nữ chạy đến định giật lấy thanh bảo kiếm, nhưng không giật được, mới quì xuống mà rằng:

– Hùng tiên sinh ơi! Sao tiên sinh nữ lòng nào như thế! Xin tiên sinh hãy nghĩ lại.

Bọn nội giám ở ngoài cũng lật đật chạy vào, nhưng tay không thì “cứu giá làm sao cho được, mới đều phải quì xuống mà kêu van Hùng Khởi Phượng. Bỗng thấy một tên lão nội giám cũng thế tử đến. Nguyên thế tử bấy giờ dẫu còn trẻ tuổi, mà tính khí khác phàm, trông thấy Nam Kim nữ chủ bước vào, dẫu đứng dậy lui ra nhưng có sai một tên lão nội giám dò la ý tứ. Khi nghe tin ấy thế tử không kịp lên xe, liền sai tên lão nội giám công đến. Thế tử vào tới nơi, trông thấy Nam Kim nữ chủ bị Hùng Khởi Phượng túm chặt lấy áo, mũ rơi xuống đất, đai cũng tuột lỏng, chẳng thành ra thế thống gì. Thế tử vội vàng chạy đến ôm Nam Kim nữ chủ rồi khóc mà nói với Hùng Khởi Phượng rằng:

– Hùng tiên sinh ơi! Thân mẫu tôi có điều gì làm lỗi, tôi xin cam chịu. Xin tiên sinh giết tôi mà tha cho thân mẫu tôi!

Thế tử nói xong, lại nức nở khóc hoài. Bấy giờ Hùng Khởi Phượng mới buông Nam Kim nữ chủ ra, bỏ thanh kiếm xuống, rồi đỡ lấy thế tử và nói:

– Thế tử chớ lo phiền! Lệnh bà can dỡ khiến cho tôi phải cảm tức muôn phần! Tôi chắc hôm nay lệnh bà uống nhiều rượu quá, nếu không thì có sao lại đến nỗi thất thường. Bấy giờ tính mệnh tôi hoặc giết hoặc mô tùy lượng quý quốc, lòng tôi đây thật không hề oán giận chút nào.

Thế tử cúi đầu sụp lạy mà thưa rằng:

– Hùng tiên sinh ơi! Có đâu lại dám như thế!

Các cung nữ cùng các nội giám xúm lại đỡ Nam Kim nữ chủ dậy rồi dắt ra xe đưa về trong cung vực nằm ở trên long sàng. Hồi lâu thế tử về cung, mở màn trông thấy Nam Kim nữ chủ cứ ngẩn người đứng nhìn. Bấy giờ các cung nữ dâng nước sâm thang để Nam Kim nữ chủ uống. Nam Kim nữ chủ nằm yên trong hồi lâu rồi bỗng ứa nước mắt khóc mà kêu to lên rằng:

– Hùng Khởi Phượng ơi! Ta cùng nhà ngươi tất có tiền oan nghiệt chướng chi đây! Ta không ngờ nhà ngươi lại nữ lòng xử với ta như thế! Cuộc ân ái từ nay đoạn tuyệt, ta không thể nào tha cho đứa bạc tình kia!

Nam Kim nữ chủ nói xong, lại cau mày nghiêng răng, lấy tay vỗ xuống giường mà thở ngắn than dài, khiến cho thế tử cũng phải kinh hãi. Thế tử nói:

– Thân mẫu ơi! Sao thân mẫu lại nghĩ lẫn thần như thế? Hùng tiên sinh thật là một người chánh trực. Từ khi vào dạy con đến giờ, tiên sinh chỉ giảng đạo đức thuyết nhân nghĩa, chứ không hề cười đùa cợt bỡn bao giờ! Vả tiên sinh ngày nào cũng nghĩ đến vua, đến nước và nhớ cha mẹ, ruột tằm bói rôi giọt lệ chứa chan, còn lòng tưởng đến sự vui thú ở nước ta nữa. Ngày nay thân mẫu giận mà đem chém thì tình thầy trò, con đây biết xử thế nào. Một ngày nên nghĩa, một chữ nên thầy, con xin thân mẫu nghĩ lại cho kỹ.

Thế tử còn đang khóc lóc tâu bày thì bỗng thấyng chạy vào báo rằng:

– Muôn tâu lệnh bà! Thuận Thiên vương xin vào yết kiến, nói có việc khẩn cấp quân sự.

Nam Kim nữ chủ thở dài mà than rằng:

– Ta còn mặt mũi nào trông thấy Thuận Thiên vương. Thôi thì nhà người cứ ra nói là ta nay mệt nhọc, không thể tiếp kiến được.

Nội giám vâng mệnh lui ra. Hồi lại vào báo rằng:

– Muôn ta lệnh bà! Thuận Thiên vương nói là có việc khẩn cấp cần phải diện tấu.

Nam Kim nữ chủ bắt đắ dĩ phải gượng ngồi ở trên sàng, rồi cho mời Thuận Thiên vương vào. Nam Kim nữ chủ lại bảo thế tử lui ra. Khi Thuận Thiên vương vào, Nam Kim nữ chủ hỏi rằng:

– Chẳng hay có việc chi mà khẩn cấp như thế! Sao đại vương không thay quyền tôi mà phê phó cho xong. Hôm nay tôi mệt nhọc trong mình, cần phải tịnh dưỡng.

Thuận Thiên vương nói:

– Muôn tâu lệnh bà! Việc này há phải việc thường mà bảo rằng kẻ hạ thân dám tự tiện phê phó. Số là Đông di nổi loạn, đã đem quân thẳng tới Thạch Sơn châu, có tuyên bá một đạo hịch văn, chỉ trích những tội lỗi của lệnh bà, nói nhiều câu rất càn dỡ.

Thuận Thiên vương nói xong, cầm đạo hịch văn đệ trình Nam Kim nữ chủ. Nam Kim nữ chủ mở ra xem, có ý hổ thẹn. Thẹn quá hóa giận, liền sầm nét mặt lại mà quát to lên rằng:

– Hay cho Đông di tặc tử! Dám cả gan đem quân xâm phạm đất ta. Lại còn thù dết những điều thị phi, ta không thể nào mà khoan thứ cho được. Đại vương ơi! Các quan triều thần xem đạo hịch văn này thì định xử trí ra thế nào?

Thuận Thiên vương nói:

– Các quan triều thần, người thì nói nên phủ dụ, người thì nói nên khai chiến, chỉ có Khắc Lâm quyết định phải đem quân đi ngay, chớ để cho quân giặc vào cõi. Vả kẻ hạ thần thiết nghĩ lệnh bà nên sai Khắc Lâm làm thống soái, đem quân đi đánh giặc Đông di.

Nam Kim nữ chủ nghe lời tâu, nét mặt tươi cười mà phán rằng:

– Nếu vậy hay! Nếu vậy hay! Thật là diệu kế! Khắc Lâm ngày nay lòng quyền chuyên chính, sai hẳn đi việc ấy cũng bớt được sự lo ngại cho ta. Còn như việc ta lưu sứ thần Nguyên triều ở đây, ta nghĩ lấy làm hối lỗi. Bây giờ ta chỉ muốn chém Hùng Khởi

Phượng và báo với Doãn Thượng Khanh là hẳn bị bệnh chết, tất Doãn Thượng Khanh cũng chẳng hiểu ra thế nào. Rồi sau ta tha cho Doãn Thượng Khanh trở về nước nhà, bắt tất phải tu bổ quốc sử Cao Ly nữa.

Thuận Thiên vương nghe lời phán chỉ lấy làm kinh ngạc vội vàng quì xuống tâu rằng:

– Muôn tâu lệnh bà! Nếu lệnh bà làm việc ấy thì tai vạ rất to. Số là Nguyên triều nước giàu dân mạnh, lại có những tay tướng giỏi như nhà Hoàng Phủ, văn võ toàn tài. Ô Tất Khải nguyên soái và Thần Vũ đạo nhân thuở xưa cũng còn không địch nổi. Nay nghe tin lệnh bà giết Hùng Khởi Phượng, tất phải cử đại binh sang hỏi tội. Khi ấy thì mặt trong Đông di quấy rối, mặt ngoài thì quân Nguyên triều kéo tới, ta biết xử trí làm sao. Và Hùng Khởi Phượng phụng mệnh lệnh bà vào dạy thế tử, thế thì thầy trò nghĩa nặng, nợ nào đem ra hành hình. Kê hạ thần vì lòng trung thành mà cứ thẳng tâu ngay, xin lệnh bà nghĩ đi nghĩ lại cho kỹ.

Nam Kim nữ chủ lẩm nhẩm gật đầu mà phán rằng:

– Đại vương nói có lẽ phải. Nếu vậy thì lại cứ để Hùng Khởi Phượng dạy học như xưa, mà câu chuyện bí mật này, đại vương chớ có tiết lộ cho ai biết.

Thuận Thiên vương cáo từ lui ra, lại đến nhà công quán xin vào yết kiến Doãn Thượng Khanh tướng công. Doãn Thượng Khanh tướng công hỏi rằng:

– Đại vương mới vừa đi, bây giờ lại đến, tất là trong cung có sự quan trọng chi đây, xin đại vương ngỏ lời cho lão thần này được biết.

Thuận Thiên vương thở dài mà than rằng:

– Doãn tướng công ơi! Nước Cao Ly tôi ngày nay sắp có việc binh đao, giang sơn này khó mà giữ cho khỏi đổ nát. Thuận Thiên vương liền đem việc Đông di nổi loạn và lời Nam Kim nữ chủ nói thuật cho Doãn Thượng Khanh tướng công nghe. Doãn Thượng Khanh tướng công không nghe nói thì thôi, đã nghe nói thì lửa giận bùng bùng không thể nào mà dằn được nữa. Doãn Thượng Khanh tướng công nói:

– Nếu vậy thì tôi còn nhần nại làm sao được. Trong khi hai nước giao chiến, còn không chém sứ thần, huống chi chúng tôi phụng mệnh Nguyên triều sang đây là vì việc điều tang, có sao lại dám tự tiện chém giết. Tôi ở đây chẳng khác nào như tù giam lỏng, chỉ mong bao giờ tu bổ xong bộ Cao Ly quốc sử để được trở về nước nhà. Ai ngờ nữ chủ hoang dâm, lại giam cầm sứ thần Nguyên triều mà làm lăm điều cực khổ. Ngày nay nữ chủ đã định giết Hùng quốc cữu thì thân già này còn tiếc làm chi.

Nói xong, đứng dậy, định vào chôn triều đường để liệu mình với Nam Kim nữ chủ. Thuận Thiên vương kinh hãi, vội vàng nắm lấy áo mà bảo rằng:

– Doãn tướng công ơi! Tướng công hãy thư thả cho tôi được nói một lời. Tôi cùng tướng công kết bạn trong mấy năm trời, thật là một tâm phúc tương kỳ, không giấu nhau một điều gì cả. Nguyên nữ chủ nước tôi dẫu rằng hoang dâm, nhưng chính lệnh nghiêm minh, cho nên trị vì trong mấy năm nay mà nước nhà vẫn được yên ổn. Không ngờ ngày nay tinh thần giảm sút, lại biến tâm cải tính, điên đảo thất thường, để đến nỗi trong thì

Khắc Lâm chuyên quyền, ngoài thì Đông di nổi loạn, bây giờ việc nước bối rối, chưa biết tính làm sao. Doãn tướng công ơi! Tướng công chớ nên liêu mình, tôi nghe nói bên quý quốc độ này quyền chính cũng về tay một bà hoàng hậu. Hồi tháng trước sứ thần nước tôi sang công trở về, có thuật chuyện rằng thượng hoàng bỏ đi, thái hậu bị bệnh, còn thiên tử thì bị mù tạt. Nay tướng công liêu chết, phỏng có ích gì, nên lưu cái thân hữu dụng để bổ cứu cho nhà cho nước. Việc Hùng quốc cũu, tôi đã hết sức tâu xin nữ chủ, vậy nữ chủ vẫn để dạy thế tử như trước, cũng không phải lo ngại, khi nào tướng công tu bổ xong bộ quốc sử, bấy giờ hai người tất cùng được về. Còn một việc quan trọng ở nước tôi ngày nay, tôi rất lấy làm khó nghĩ, tướng công là bậc tài cao trí rộng, xin tướng công vì tình bạn hữu mà trừ tính giúp cho.

Doãn Thượng Khanh tướng công thở dài mà than rằng:

– Việc biến loạn ở nước tôi là bởi Phi Giao, nhưng vợ chồng Hoàng Phủ Tương vương về đến kinh thành thì tất cũng giữ được vô sự. Nay đại vương có điều gì muốn chỉ giáo xin đại vương cứ nói cho nghe.

Thuận Thiên vương đứng dậy mà thưa rằng:

– Việc này là một việc bí mật, vậy xin vào phòng riêng bấy giờ ta sẽ nói chuyện.

Doãn Thượng Khanh tướng công theo Thuận Thiên vương vào nơi phòng ngủ. Bỗng thấy Thuận Thiên vương ứa hai hàng nước mắt rồi kêu to một tiếng mà rằng:

– Doãn tướng công ơi! Để tôi kể hết đầu đuôi cho tướng công nghe. Số là ngôi thế tử con tiên vương nước tôi thuở xưa tạ thế. Bấy giờ thế tử có sinh được một người con tên gọi Thừa Hoàng tuổi hãy còn nhỏ. Tiên vương tôi vì có cháu nội tôn còn nhỏ, vậy nên mới truyền ngôi cho em là Bách Hoa vương. Bách Hoa vương yêu Thừa Hoàng như con, lập làm thế tử. Khi có Nam Kim nữ chủ vào cung thì quyền chính trong cung thu về một tay, làm lắm điều càn dỡ. Doãn tướng công ơi! Cao Ly nước tôi từ khi Cơ Tử thụ phong, vốn là một nước biết giữ lễ nghĩa. Thế mà ngày nay nữ chủ cử chỉ cuồng bạo, thật là một điều sỉ nhục cho nước tôi. Nam Kim nữ chủ vào cung trong mười sáu năm chuyên sủng, mà mãi đến năm cuối mới sinh được một vị công chúa, lại mạo tấu là hoàng nam. Bách Hoa vương chỉ ngày đêm đam mê tử sắc, cũng chẳng biết chi cả. Đến lúc bệnh nguy, Nam Kim nữ chủ tâu xin lập con mình, nhưng Bách Hoa vương không nghe. Có dặn riêng chúng tôi rằng: “Các người chịu ơ triều đình, nên hết lòng giúp cho thế tử được lên ngôi đại bảo.” Câu nói ấy, tôi và các quan văn võ triều thần đều được cùng nghe. Ai ngờ khi Bách Hoa vương tạ thế, thế tử ra làm lễ chủ tang, không biết Nam Kim nữ chủ cho uống thứ gì mà bỗng thành ra nói không được. Bởi vậy thế tử phải vào cung tịnh dưỡng mà Nam Kim nữ chủ thì lên quyền tạm ngôi trời. Nam Kim nữ chủ lại tuyên bá rằng: “cha truyền con nối là lẽ tự nhiên. Ngày nay quốc vương hiện có hoàng nam, có sao lại trả ngôi về dòng tiên vương được. Nếu các quan văn võ triều thần ai dám trái mệnh thì giao cho Khắc Lâm được quyền tức trảm.” Doãn tướng công ơi! Bấy giờ Khắc Lâm đem quân vào chôn triều đình, tuốt gươm đứng ở trên thềm mà quát to lên rằng: “Quốc vương đã có di mệnh thì các quan triều thần phải tuân theo. Ngày nay ngôi đại bảo đã có Nam Kim nữ chủ làm chủ trương, bắt tất phải đề xướng việc tiên vương trước”, nói xong Khắc Lâm lại giơ thanh gươm lên mà chỉ trỏ, các quan triều thần phỏng ai còn dám

nói gì, chỉ có Đông di và mấy nước nhỏ gần đây không chịu tiến triều, cho Nam Kim nữ chủ mới dâng biểu xin quý quốc sai sứ thần đến là cốt để thị uy với mấy nước kia vậy. Khi trông thấy Hùng quốc cũng đang độ thanh xuân liền đem tình luyện ái mượn sự tu bổ quốc sử để giữ Hùng quốc cũng lại một lòng sắt đá, chẳng chút chuyển dời, ngày nay Nam Kim nữ chủ lấy làm hối. Xin tướng công nhần nại một chút, tất thế nào cũng có ngày được về. Còn việc nước tôi, tôi lấy làm khó nghĩ quá, nếu cứ để yên như thế, thì thật tôi phụ lòng tiền vương. Xin tướng công đem kiến thức cao minh khai phát cho kẻ ngu muội này.

Doãn Thượng Khanh tướng công nghe nói, lẩm nhẩm gật đầu khen rằng:

– Thế mới biết nước nào cũng có người trung nghĩa! Đại vương muốn cho thế tử được phục vị, việc ấy đã đành, nhưng chẳng hay thế tử uống phải thuốc gì mà thành ra người câm. Nếu không chữa khỏi thì chẳng lẽ người lại làm chúa tể trong một nước. Cho biết rằng việc phục vị không khó mà chỉ khó về một nỗi làm thế nào chữa cho thế tử khỏi bị bệnh câm.

Thuận Thiên vương thở dài mà than rằng:

– Không ngờ Nam Kim nữ chủ diện mạo như thế mà thành ra người hiểm sâu, tôi nghe đâu đã dùng thứ sinh bán hạ mà cho thế tử uống.

Doãn Thượng Khanh tướng công mừng rỡ mà rằng:

– Nếu phải là sinh bán hạ thì có cách chữa được. Nguyên xưa Mạnh Lệ Quân rất tinh thông nghề thuốc, thường nói chuyện với tôi rằng: “Hễ ai uống lầm phải sinh bán hạ thì dùng lục đậu thang mà cứu giải.” Nay đại vương hãy dùng lục đậu thang mà hàng ngày cho thế tử uống, thử xem ra làm sao.

Thuận Thiên vương nói:

– Doãn tướng công ơi! Thế tử bị giam cầm ở trong cung đã mấy năm nay. Mà nữ chủ pháp lệnh rất nghiêm khắc, dầu hàng ngày cho ăn uống tử tế, nhưng chỉ ngồi một xó, không hề được rời bước đến đâu. Thế thì bây giờ dầu có thầy hay còn làm thế nào mà cho uống thuốc được.

Doãn Thượng Khanh tướng công nói:

– Đại vương chớ lo phiền! Người ta có chí thì việc gì cũng làm cũng xong được! Chẳng hay thế tử bị giam cầm ở cung nào? Người nào nào cai quản ở chỗ ấy?

Thuận Thiên vương nói:

– Cái cung ấy ở về phía đông vườn thượng uyển, cao ngất từng mây, có cửa sổ trông ra bốn mặt. Nội giám Vương Trung cai quản ở đấy. Người ấy là một người trung thành, cho nên thế tử cũng không đến nỗi khổ.

Doãn Thượng Khanh tướng công cười mà bảo rằng:

– Đại vương ơi! Nếu vậy thì ta truyền bảo nội giám Vương Trung cứ hàng ngày đem lục đậu thang mà cho thế tử uống, rồi dần dần tự khắc thế tử có thể nói được. Nếu đại vương không biết sai ai vào bảo Vương Trung thì tôi đây có một tên gia tướng, leo tường

rất giỏi, dẫu cao ba bốn trượng mà vượt qua như không. Tôi sẽ viết thư trao cho hắn đem vào cho Hùng quốc cứu để Hùng quốc cứu tìm bảo Vương Trung cho thế tử uống kỳ bao giờ nói được mới thôi. Khi thế tử đã khỏi cơn rồi thì đại vương đem các quan văn võ triều thần cùng vào tâu với nữ chủ phải trả lại ngôi trời. Nhưng ta lại đính ước với thế tử rằng khi đã lên ngôi làm vua rồi thì tất phải phụng thờ nữ chủ cho tử tế. Như thế thì tình trước nghĩa sau đều vẹn toàn cả. Tôi nay già lẫn thiết tưởng chỉ còn kể ấy, chẳng biết đại vương có dùng được hay không?

Thuận Thiên vương nghe nói mừng rỡ kể sao cho xiết, liền đứng dậy chấp tay mà nói với Doãn Thượng Khanh tướng công rằng:

– Đa tạ tướng công đã cho tôi một diệu kế!

Thuận Thiên vương vừa nói vừa cúi đầu sụp xuống đất lạy. Doãn Thượng Khanh tướng công đỡ dậy mà bảo rằng:

– Tôi nghe Khắc Lâm vốn là tay vũ dũng, chuyến này đi đánh Đông di, chẳng bao sẽ được thành công, đại vương lưu tâm chớ tiết lộ cho biết.

Thuận Thiên vương vâng lời, rồi cáo từ lui ra. Doãn Thượng Khanh tướng công tiến ra đến phòng ngoài, bỗng thấy gia tướng chạy vào bẩm rằng:

– Dám bẩm tướng công! Có tên Chu Thống là gia tướng nhà Hùng vương xin vào yết kiến.

Doãn Thượng Khanh tướng công kinh ngạc mà rằng:

– Quái lạ! Sao Chu Thống sang tới đây! Nếu vậy thì tất có sự nguy cấp. Những lời thiên hạ truyền thuyết, chắc cũng không sai.

Nói xong, truyền gọi Chu Thống vào, Chu Thống mới kể lại đầu đuôi mọi việc, nào thượng hoàng bỏ đi, nào thái hậu bị bệnh, nào thiên tử bị mù tịt, nào Phi Giao hoàng hậu lâm triều, nào Mã Thuận và Đồ Man Hưng Phục lộng quyền chuyên chính v.v... Chu Thống lại nói:

– Khi triều đình đem quân vây nã chủ nhân tôi là Hùng vương, gia binh trong phủ tức giận, mới tuốt gươm ra để cứu chủ thì cò nhiều người chết và bị thương. Mạnh vương phi nghe tin liền sai chúng tôi đưa đệ nhị công tử sang lánh nạn ở Vân Nam. Không ngờ đi đến Giang Ninh thì đệ nhị công tử bỏ trốn, chúng tôi tìm đâu cũng không thấy, vậy phải liều chết mà sang tới đây. Doãn tướng công ơi! Chúng tôi sang được tới đây thật là trải bao gian khổ. Khi tới Áp Lạc giang thì có quân canh giữ, không làm thế nào mà sang qua được. Sau nhân có sứ thần Cao Ly sang cống, tôi phải nhận một người lái thuyền làm nghĩa phụ, cho hắn vàng bạc để hắn vui lòng, vậy mới sang tới đây được. Khi sang tới đây, ngày núp đêm đi, hỏi thăm dò la mãi mới biết Hùng quốc cứu tôi bị giam cầm ở trong cung, còn tướng công và các tướng sĩ đều được bình yên cả. Chẳng biết Hùng quốc cứu tôi ở trong cung bây giờ có được yên ổn hay không, xót thương thay một nhà đều bị tai nạn!

Chu Thống nói xong thì Doãn Thượng Khanh tướng công ngồi ngẩn người ra có ý cảm tức. Hồi lâu bỗng kêu to lên một tiếng mà rằng:

– Thượng hoàng ơi! Chẳng hay thượng hoàng nghĩ thế nào lại bỏ muôn dặm giang sơn mà đi, để đến nỗi trong nước sinh ra rối loạn. Thái hậu dẫu là bậc minh thánh, nhưng chỉ sợ vì tình thân thuộc mà khó nổi xử phân. Ta nay ngoảnh mặt trông về nước nhà, xa cách phương trời, càng nghĩ lại càng thêm đau ruột.

Doãn Thượng Khanh vừa nói vừa khóc, hai hàng nước mắt mắt chảy xuống ròng ròng. Hồi lâu lại nói:

– Ta thấy làm quái lạ! Không biết có sao các quan văn võ triều thần lại không có ai can ngăn Phi Giao hoàng hậu, Đồ Man Hưng Phục là đứa quyền gian trong nước, không khéo thì nó nhân dịp này mà chiếm đoạt giang sơn.

Doãn Thượng Khanh tướng công nói đến đây, lại vùng vằng đứng dậy, đập bàn mà kêu to lên rằng:

– Trời ơi! Ta là một bậc lão thần, trải thờ ba triều, lộc nước ơn vua, kẻ biết bao nhiêu, mà chưa báo đáp được chút nào cả. Chẳng thà ta đập đầu mà chết như Lương tướng công thuở trước thì nghìn thu sử sách, còn lưu lại được hai chữ “trung trinh.”

Nói xong, truyền cho Chu Thống lui xuống nhà dưới và dặn rằng:

– Nhà ngươi phải giữ kín, chớ tiết lộ cho ai biết, kéo chúng lại đem lòng khinh bỉ thiên triều.

Chu Thống nói:

– Dám bẩm tướng công! Chúng tôi muốn vào thăm Hùng quốc cũ lắm, chẳng hay có thể nào được Doãn Thượng Khanh thở dài mà bảo rằng:

– Nhà ngươi chớ lo phiền. Chủ nhân nhà ngươi bấy lâu dẫu bị nữ chủ Cao Ly giam cầm nhưng tấm lòng sắt đá vẫn không chịu đổi dời. Ta đã sai người dò la và tìm phương giải cứu, nhưng chưa có thể nói cho ngươi biết được.

Chu Thống vâng mệnh lui ra, Doãn Thượng Khanh tướng công vào thư phòng cầm bút viết một bức thư. Viết xong truyền gọi tên gia tướng là Tô Thành vào. Khi Tô Thành vào, Doãn Thượng Khanh tướng công dặn rằng:

– Tô Thành! Ta có một phong thư giao cho nhà ngươi đem vào cung đệ trình Hùng quốc cũ. Nhà ngươi nên cẩn thận và xin bức thư trả lời.

Doãn Thượng Khanh tướng công lại nói:

– Nhà ngươi chớ nói cho Hùng quốc cũ biết là có Chu Thống đến, kéo quốc cũ lại thêm lo phiền.

Lại nói chuyện Hùng Khởi Phượng hàng ngày buồn bã, thường ra dạo bước quanh vườn, bỗng trông thấy một cái lầu cao ở về phía đông, vắng vắng xa nghe, trông có tiếng người khóc. Hùng Khởi Phượng trong lòng nghi hoặc, mới đi thẳng đến cửa lầu thì trông thấy chung quanh vắng vẻ không ai, mà cửa lầu lại khóa chặt. Hùng Khởi Phượng không hiểu thế nào, còn đang ngẩn ngơ đứng đấy, bỗng có một người lão nội giám tay xách giỏ đồ vừa đi tới nơi. Tên lão nội giám trông thấy Hùng Khởi Phượng như người ngậy đại liền hỏi:

– Dám thưa quốc cữu! Cớ sao hôm nay quốc cữu lại được thư nhàn?

Hùng Khởi Phượng nói:

– Máy hôm nay thế tử không đến học, cho nên tôi cũng được thư nhàn, dạo bước chung quanh vườn, bỗng nghe có tiếng người khóc ở đây, mới lững thững lần đến. Chẳng hay trên lầu cao này giam cầm người nào? Và nhà người tay xách cái chi thế?

Tên lão nội giám thở dài mà đáp rằng:

– Hùng quốc cữu ơi! Quốc cữu không hỏi đến mà rằng, chứ đã hỏi đến thì khiến cho tôi phiền muộn. Số là trên lầu cao này giam cầm ngôi thế tử, tức là cháu đích tôn tiền vương tôi thuở xưa. Câu chuyện dài ấy bây giờ nói không hết được. Xin quốc cữu cứ về, đến đêm khuya tôi sẽ lại hầu. Còn cái giỏ này là tôi mang cơm cho thế tử ăn đó. Việc này xin quốc cữu giữ kín cho, kéo đến tai nữ chủ thì thế tử tôi khó toàn được tính mệnh.

Lão nội giám nói xong, mở khóa vào trong lầu, còn Hùng Khởi Phượng quay về chốn cũ. Khi ăn cơm xong, khép cửa đi nghỉ, truyền bảo các nội giám rằng:

– Đêm nay ta mệt nhọc, tha hầu cho các người. Các người phải yên lặng cho ta nghỉ, sáng mai cũng chớ có gọi cửa sớm vội.

Các nội giám đã biết tính Hùng Khởi Phượng xưa nay, đều vâng mệnh lui ra cả. Bấy giờ Nam Kim nữ chủ đang bị bệnh, cho nên các quân cấm vệ canh phòng cũng trở nải, không được nghiêm túc như trước. Hùng Khởi Phượng thắp một ngọn đèn ngồi đợi tên lão nội giám đến. Sang đầu canh hai bỗng nghe tiếng gõ cửa thì có tên lão nội giám bước vào. Tên lão nội giám nói:

– Hùng quốc cữu ơi! Quả nhiên quốc cữu ngồi thắp đèn mà đợi tôi, thế mới biết người quý quốc thường hay tín thực.

Hùng Khởi Phượng hỏi:

– Nhà người họ tên là gì? Vào cung đã được mấy năm nay? Mấy lời nhà người ngỏ cùng ta, ta chẳng hiểu ra làm sao cả.

Lão nội giám thở dài mà đáp rằng:

– Hùng quốc cữu ơi! Tôi tên gọi Vương Trung. Vào cung từ đời tiền vương, bấy giờ tôi hãy còn nhỏ, mà nay đầu đã bạc trắng, bấm đốt ngón tay, gần năm mươi năm trời. Ngôi thế tử bị giam cầm ở trên lầu cao kia là về dòng đời tiền vương tôi thuở xưa. Nam Kim nữ chủ lập kế cho uống sinh hán hạ, để đến nỗi nói không được, rồi đem giam cầm vào đây, mà chiếm đoạt ngôi vua. Tuy vậy thế tử tôi vẫn thông minh hiểu biết mọi việc. Từ khi quốc cữu đến tôi cũng thường đem tình hình trong cung mà nói cho thế tử tôi nghe. nữ chủ say mê những thế nào và quốc cữu nghiêm chính những thế nào, tôi đều nói hết.

Vương Trung nín lặng một lúc, rồi lại nói:

– Hùng quốc cữu ơi! Tôi thuật chuyện cho thế tử tôi nghe thì thế tử tôi lắm nhảm gặt đầu, rồi lại ra hiệu bảo tôi đến nói với quốc cữu. Ngặt vì Nam Kim nữ chủ pháp lệnh nghiêm khắc lắm, cho nên bấy lâu tôi không dám đến. Độ này nữ chủ bị bệnh, chẳng để ý

gì đến nơi cung cấm, mà cũng là lòng trời xui khiến mà hôm nay tôi bỗng gặp quý nhân, tôi có một việc muốn nhờ quý nhân, nếu quý nhân thành toàn cho được thì thật là một cái ơn tái tạo vậy.

Vương Trung vừa nói vừa khóc, lại sụp xuống đất lạy. Hùng Khởi Phụng vội vàng đỡ dậy mà bảo rằng:

Nếu việc như thế này mà nhà ngươi cầu ta thì há chẳng vô ích lắm thay. Ta đây cũng là một người bị giam cầm, còn cứu ai được nữa.

Vương Trung lại khóc mà thưa rằng:

– Chúng tôi không dám quấy việc gì cả, chỉ xin quốc cữu nói giúp với Nam Kim nữ chủ cho thế tử tôi được cắt tóc đi tu, thế là cứu cho thế tử tôi được toàn tính mệnh đó. Quốc cữu nói thế thì thế nào nữ chủ cũng vâng lời. Vừa rồi tôi đem cơm vào, thế tử tôi có viết mấy câu thơ bảo tôi đệ trình quốc cữu.

Nói xong, thò tay vào trong áo lấy ra một mảnh giấy đệ trình Hùng Khởi Phụng. Hùng Khởi Phụng mở ra xem, bài thơ như sau này:

“Thượng khách ít khi gặp

Sự tình khó giải phân

Há phải tham cực lạc

Chỉ muốn trọn tiền nhân

Muôn thuở nước còn đó

Trăm năm đời mấy xuân

Lòng này xin phát nguyện

Rũ sạch bụi hồng trần.”

Hùng Khởi Phụng đọc xong tấm tắc khen ngợi mà rằng:

– Thế tử cũng có văn tài! Xem ý trong mấy câu thơ này thì là người chán đời, chỉ muốn cắt tóc đi tu mà thôi.

Hùng Khởi Phụng nói chưa dứt lời thì bỗng có một người ở ngoài bước vào, Vương Trung chẳng còn hồn vía nào, sợ toát mồ hôi ra. Hùng Khởi Phụng ngoảnh nhìn có ý mừng rỡ. Nguyên người bước vào đó tức là gia tướng Hùng Khởi Phụng tên gọi Tô Thành. Bấy giờ Tô Thành sụp lạy mà bẩm rằng:

– Tôi là Tô Thành xin cúi đầu lạy chào quốc cữu.

Hùng Khởi Phụng bảo Tô Thành dậy rồi ngoảnh lại nói với Vương Trung rằng:

– Người này là gia tướng của tôi, đã leo qua thành mà vào tới trong đây.

Vương Trung nghe nói bấy giờ mới yên lòng. Hùng Khởi Phụng thờ dài mà hỏi Tô Thành rằng:

– Thế nào? Doãn tướng công độ này vẫn được an khang đó chứ! Ta thường hỏi Thuận Thiên vương cũng đã biết rằng quốc sử mới tu bỏ được một nửa mà mọi người

đều bình yên cả. Nhưng ta nghe đồn toàn gia họ Hùng ta đều bị giam cầm. Phi Giao hoàng hậu lộng quyền chuyên chính, làm nhiều sự hung tàn, chẳng biết có quả như thế không?

Tô Thành liền đứng dậy mà bẩm rằng:

– Dám dâm Hùng quốc cữu! Chính vì việc ấy mà hôm nay tôi vào đây, Chu Thống vừa mới tới đây, đã kê hết sự tình trong nước. Doãn tướng công có viết một bức thư, sai tôi đem vào để đệ trình quốc cữu.

Nói xong, liền lấy bức thư giắt trong mình ra, đệ trình Hùng Khởi Phượng. Hùng Khởi Phượng trông thấy phong thư mấy lần gói kín, bỗng động lòng mà ứa nước mắt khóc, rồi mở ra xem. Bức thư như sau:

“Cách nhau trong gang tấc mà tựa hồ góc bể chân trời. Thấm thoát bấy nhiêu năm, quốc cữu vẫn giữ được tấm lòng sắt đá thì cũng là một bậc vĩ nhân đời nay vậy.

Bấy lâu tôi vẫn nghe đồn Phi Giao hoàng hậu lộng quyền chuyên chính, ngày nay được tin, thật quả nhiên. Toàn gia họ Hùng đều bị giam cầm, may có thái hậu hết sức hộ trì, cho nên đã được an toàn, cũng không phải lo ngại. Ngày nay quốc sự biến thiên, thượng hoàng bỏ đi, thái hậu bị bệnh, việc nước như thế thì còn nghĩ chi đến việc nhà.

Tôi nghe nói thế tử Cao Ly về dòng tiền vương bị nữ chủ cho uống sinh bán hạ, đến nỗi cảm không nói được, lại bắt đem giam cầm ở trong cung. Ta nên bảo tên lão nội giám ở đây dùng lục đậu thang hàng ngày cho uống thì tự khắc dần dần sẽ khỏi được bệnh cảm. Khi thế tử khỏi bệnh cảm, bấy giờ các quan văn võ triều thần sẽ họp nhau tôn lên làm vua. Còn ngôi thế tử con nữ chủ kia tức là một vị công chúa cải dạng nam trang vậy. Thế tử đã làm vua thì hai ta tất được về nước. Việc này ta nên cẩn thận lắm mới được, kéo đến tai nữ chủ thì tất có tai vạ về sau.

Nội giám Trương Thuận vốn người Bắc Kinh, theo Nam Kim nữ chủ sang đây, người ấy có thể tin cậy được. Nhờ hắn giao thông tin tức thì ra vào sẽ không trở ngại gì. Nếu có việc gì cần quân sĩ thì năm trăm quân theo ta sang đây, bấy lâu vẫn luyện tập chuyên cần, có thể giúp việc được. Đại trượng phu trong khi nguy cấp, nên phải bày mưu lập kế, chẳng lẽ cứ bó tay ngồi chịu chết oan hay sao. Nói thế là hết, quốc cữu nên lượng xét.”

Hùng Khởi Phượng xem xong, hai hàng nước mắt chảy xuống ròng ròng rồi dậm chân đạp bàn tỏ ý tức giận. Vương Trung kinh sợ liền nói:

– Dám bảm quốc cữu! Hai bên gần đây, đều có người túc trực, nếu chúng nghe tiếng thì hà chẳng nguy lắm thay!

Tô Thành nói:

– Không sợ! Tôi đã đốt mùi nén muội hương thì có lẽ đến sáng mai chúng mới tỉnh được.

Hùng Khởi Phượng thở dài mà bảo Vương Trung rằng:

– Ai ngờ một lòng tận trung với nước, lại thành ra di lụy đến nhà. Thôi, việc ấy chẳng nói làm chi, bây giờ nhà ngươi thử dùng lục đậu thang mà hàng ngày cho thể tử uống. Nhà ngươi nên cẩn thận lắm mới được.

Vương Trung lay tạ lui ra. Hùng Khởi Phượng lại hỏi đến những tình hình mặt ngoài; Tô Thành đều kể lễ mọi việc. Tô Thành nói:

– Doãn tướng công tu bổ quốc sử, các quan hàn lâm nước Cao Ly này đều phái kính phục, ai cũng gọi tướng công là một vị thiên thần. Các quân sĩ theo sang đây, tướng công lại hàng ngày gia công luyện tập một người có thể địch nổi được nghìn người. Tướng công vẫn muốn khởi sự đã lâu, chỉ ngại về nội quốc cũ ở trong cung, không có ai ủng hộ, luống sợ trong cung bối rối, khó lòng mà giữ khỏi “Ngọc đá đều chảy.”

Hùng Khởi Phượng thở dài:

– Hà tất phải như thế! Người ta sống chết chẳng qua đều bởi ở mệnh trời. Nay ta viết một bức thư, nhà ngươi mau mau đem ra đệ trình tướng công. Độ này có lẽ nữ chủ chỉ cảm tức ta mà chết mất thôi!

Nói xong, liền lấy mảnh giấy viết thư giao cho Tô Thành. Lại dặn Tô Thành rằng:

– Nhà ngươi phải cẩn thận, ra nói với tướng công hễ có sự bí mật gì cứ bàn với Thuận Thiên vương cũng được, không phải lo ngại, vì hắn là một người trung nghĩa thành thực ở nước Cao Ly này đó. Lại xin tướng công nên giữ gìn thân thể, để tận trung báo quốc, chớ nghĩ đến ta làm chi.

Tô Thành lay tạ lui ra. Bây giờ đã sang đầu canh năm, Hùng Khởi Phượng đứng dậy đi ra mở cửa, trong lòng ngẫm nghĩ luống những âu sầu, nhớ thương cha mẹ. Hùng Khởi Phượng lại lầm nhảm nói một mình rằng:

– Biết bao giờ cho ta thoát khỏi cảnh dầu sôi lửa bỏng này! Hạng Nam Kim kia! Ta cùng mày có thù oán gì nhau, sao mày lại hãm hại ta thế này. Ta nghĩ bao nhiêu lại đau lòng bấy nhiêu, dầu chết bây giờ cũng thật là một sự ám muội. Trời ơi! Cha mẹ anh em không được gặp mặt, vợ con sinh sản cũng chẳng biết ra thế nào! Nhà ta, ta còn không cứu giúp đ, công đâu mà cứu giúp ai!

Hùng Khởi Phượng nghĩ quanh nghĩ quẩn, càng nghĩ càng cảm tức Nam Kim nữ chủ mà rằng:

– Hạng Nam Kim kia! Mày làm hại ta đến thế này là cùng! Chẳng hay Hoàng Phủ Tương vương thủa xưa có sao lại đem Hạng Nam Kim mà gả cho Bách Hoa vương làm gì, để di hại cho Cao Ly và sỉ nhục lây cả Trung Quốc. Thế mới biết cái thân vu vật, ít người giữ được lòng trinh, nhưng ta lại lậ thay cho nàng Hạng Hoa Tu trong ngọc trắng ngà, há không phải là bậc nghiêng thành nghiêng nước, mà lòng son dạ sắt, dầu tắm thân chìm nổi, cũng chẳng chút đổi dời.

Hùng Khởi Phượng còn đang một mình ngẫm nghĩ thì bỗng nghe mặt ngoài có tiếng người lao nhao gọi dậy mà rằng:

– Chết chữa! Trời sáng lắm rồi! mau mau dậy ngay, kéo lỗ khi nữ chủ tới đây thăm Hùng quốc cứu thì chúng ta tất bị trọng phạt!

Bấy giờ mọi người mới kinh hoảng mà cùng nhau dậy. Một tên nội giám chạy vào bẩm với Hùng Khởi Phượng rằng:

– Dám bẩm quốc cứu! Nữ chủ tôi long thể khiếm an, thể tử còn phải trông nom thuốc thang, vậy hãy tạm xin quốc cứu cho nghỉ học.

Lại nói chuyện Nam Kim nữ chủ ở trong cung suốt ngày cứ li bì, ăn chẳng biết ngon, ngủ không yên giấc, có lúc thì nức nở khóc, có lúc thì khúc khít cười, cũng nhiều lúc thì hằm hằm nổi giận, đáng đập bọn cung nữ cùng các nội giám, có người đến thiệt mạng. Nam Kim nữ chủ bệnh nằm một chỗ, ngày giờ thắm thoát, bỗng chốc đã ba năm trời. Bao nhiêu việc trị trong triều, chẳng xem xét đến một tí gì cả. Nam Kim nữ chủ biết Khắc Lâm có ý muốn phản nghịch mới không tin dùng như trước, giao hết quyền chính cho Thuận Thiên vương. Vì thế Khắc Lâm lại đem lòng oán giận, mỗi khi vào cung vẫn mỉa mai cười cợt, ví Nam Kim nữ chủ cũng như nàng Hạ Cơ thuở xưa. Nam Kim nữ chủ rất lấy làm hổ thẹn, không biết nói thế nào. Muốn trị tội Khắc Lâm thì không trị nổi, mà cứ để cho hắn mỗi ngày một cương hoạch thì cũng khó lòng mà giữ trọn được ngôi trời. Nam Kim nữ chủ đã truyền đem năm trăm cấm binh vào canh thủ các cửa cung, nhưng ngặt vì ốm đau nằm một chỗ thì kỷ luật không được nghiêm minh, kẻ ra người vào chẳng ai tra xét cho kỹ lắm.

Nội giám Trương Thuận báo cho Doãn Thượng Khanh tướng công biết là thể tử ở trong cung đã khỏi ốm rồi. Hùng Khởi Phượng cũng viết thư gửi ra bảo Doãn Thượng Khanh tướng công khởi sự. Khắc Lâm từ khi đi đánh giặc Đông di thắng trận trở về, Nam Kim nữ chủ thăng làm tướng quốc. Dầu rằng thăng chức nhưng kỳ thực giảm mất binh quyền. Khắc Lâm cậy mình là người tài cao sức mạnh, vẫn chắc rằng nữ chủ ốm nặng thì tất phải truyền ngôi cho mình. Bởi vậy hàng ngày chỉ đam mê tửu sắc, hoặc lại bàn đến chuyện làm vua. Khắc Lâm thường định phong chức cho các bà vợ, hễ khi làm vua thì bà này làm hoàng hậu, người nọ làm tả phi, người kia làm hữu phi v.v... Khắc Lâm cười mà bảo rằng:

– Nam Kim nữ chủ thật là già mà vô sỉ! Các người đây ví như sen ngó đào tợ, ta còn không thiết, khi nào lại đam mê đến đưa dâm phụ kia. Nếu ta không sợ chút thể tử con dòng tiền vương thì ta còn dùng cái con gái già ấy làm chi, chỉ nó một lưỡi gươm là xong việc. Ngặt vì còn ngôi thể tử ở trong cung, khi ta khởi sự tất thần dân không phục. Bởi vậy ta phải nhờ đến uy lệnh của con gái già ấy, khiến cho trong ngoài không ai dám nói câu gì.

Khắc Lâm hàng ngày bàn tính với vợ con như thế, vẫn đem câu chuyện ấy làm một trò cười. Bỗng nghe Thuận Thiên vương đem binh vào canh giữ các cửa cung, Khắc Lâm càng lấy làm căm tức vô cùng, mỗi khi ra chôn triều đường, lại hết lời sỉ mạ Nam Kim nữ chủ là một đứa dâm đãng. Nam Kim nữ chủ nghĩ càng uất giận, bệnh ngày một gia tăng. Lúc thì tay chân lạnh giá như đồng, lúc thì khắp mình nóng bừng như lửa. Trước còn gượng dậy đi lại được, về sau chỉ đành nằm liệt một nơi. Nam Kim nữ chủ ngày đêm mê mẩn, trông thấy những ma cùng quỷ mà phần nhiều là những oan hồn do chính tay mình

đã giết hại chúng khi xưa. Nào các cung phi cùng các nội giám và các quan văn võ triều thần bị Nam Kim nữ chủ giết oan khi xưa, bấy giờ đều xoa tóc bù đầu, xúm xít lại mà bắt phải đền mạng. Nam Kim nữ chủ biết mình chẳng sống được bao lâu nữa, mới triệu Thuận Thiên vương vào cung mà bảo rằng:

– Đại vương ơi! Tôi cho đại vương đem cấm binh vào hộ vệ hoàng thành, chỉ vì sợ Khắc Lâm cậy thế làm càn đó. Hễ tôi đây hôn về chín tuổi thì tất hẳn thừa cơ khởi sự, chiếm đoạt ngôi trời. Vậy việc này tôi trông cậy ở đại vương đó, đại vương nên lập kế giết Khắc Lâm rồi phù tiểu thế tử lên ngôi đại bảo.

Nói xong, truyền gọi tiểu thế tử đến để lạy chào thúc phụ là Thuận Thiên vương. Tiểu thế tử vâng mệnh, đến trước mặt Thuận Thiên vương cúi đầu sụp lạy. Thuận Thiên vương ngẫm nghĩ hồi lâu rồi thở dài mà than rằng:

– Muôn tâu lệnh bà! Lệnh bà đã truyền dụ, khi nào kẻ hạ thần lại dám không tuân. Ngặt vì Khắc Lâm đã yết thị để bá cáo cùng thần dân trong nước rằng tiểu thế tử đây đích thị là con gái. Ngay ngôi thế tử dòng tiền vương còn đó, có sao phé nam lập nữ cho được! Việc này trong ngoài ai cũng biết cả, vậy lệnh bà bảo kẻ hạ thần biết nói thế nào Muôn tâu lệnh bà! Chẳng hay khi trước lệnh bà nghĩ thế nào mà lại dùng thứ thuốc độc làm cho thế tử về dòng tiền vương kia đã mắc phải bệnh câm. Lệnh bà tự quyền tạm ngôi trời thì còn không ai dám nói, chứ bây giờ định lập công chúa lên làm vua mà nói dối là hoàng nam thì khó lòng ngăn cấm được miệng người. Việc này kẻ hạ thần không dám vâng mệnh, xin lệnh bà nghĩ kế khác.

Thuận Thiên vương nói chưa dứt lời thì bỗng nghe Nam Kim nữ chủ kêu to một tiếng, rồi đăm ở cổ kéo lên, mồ hôi toát ra đầm đìa. Bấy giờ Nam Kim nữ chủ người gầy như que củi, nét mặt tái mét, chẳng còn hột máu nào. Thuận Thiên vương thấy bệnh nguy đến nơi, liền truyền bảo mọi người chung quanh rằng:

– Các người nên phải cẩn mật, cấm không được tuyên tiết cho bên ngoài biết.

Thuận Thiên vương nói:

– Tôi vốn tính thô thiển, có nhiều điều không nghĩ tới, vậy xin nhờ quốc cữu bày mưu giúp; bây giờ lấy có gì mà đem chém Khắc Lâm cho được.

Hùng Khởi Phượng thấy Thuận Thiên vương báo tin Nam Kim nữ chủ chết, liền tươi cười mừng rỡ mà hỏi:

– Nữ chủ chết thật rồi à?

Thuận Thiên vương nói:

– Chính mắt tôi đã trông thấy vừa rồi, khi nào lại còn không thật! Bây giờ tôi đã truyền khóa chặt các cửa cung.

Hùng Khởi Phượng mừng lắm, lại nói:

– Nếu nữ chủ chết rồi thì thật là hạnh phúc cho tiền vương, hạnh phúc cho Cao Ly và cũng là hạnh phúc cho đại vương vậy. vậy. Nay đại vương truyền lệnh cho các cung phi và các vương tử vào làm lễ khâm liệm, lại tuyên ngôn trả ngôi vua lại cho thế tử cũ

về dòng tiền vương. Như thế thì danh chính ngôn thuận, Khắc Lâm không theo thì ta có thể bắt đem chính pháp được. Nếu đại vương sợ hấn sinh biến thì nên sai người báo tin với Doãn tướng công đem quân bản bộ đến hộ cứu. Còn đại vương cùng tôi đem cấm binh phù tá thế tử lên ngôi đại bảo, chắc rằng các quan triều thần không ai dám nói câu gì. Đó là kế vạn toàn, đại vương nên đi ngay mới được.

Thuận Thiên vương nghe nói, lẩm nhẩm gật đầu mà rằng:

– Quốc cứu thật là một bậc kỳ tài, không kém gì Trần Bình thuở xưa vậy.

Thuận Thiên vương nói xong, tức khắc đứng dậy đi ngay. Hùng Khởi Phụng vội vàng đi viết một bức thư thuật rõ việc Nam Kim nữ chủ đã tạ thế rồi, tướng công nên mau mau đem quân giúp thế tử lên ngôi đại bảo. Hễ trừ được Khắc Lâm thì trong bọn các quan triều thần không ai còn dám nói gì nữa.

Hùng Khởi Phụng viết thư xong thì vừa gặp có nội giám Trương Thuận mà báo rằng:

– May sao nhà ngươi vừa vào tới đây! Ta có bức thư này nhờ nhà ngươi đưa ra cho Doãn tướng công, nhà ngươi nên đi mau!

Nội giám Trương Thuận nói:

– Dám bẩm quốc cứu! Tô Thành ngày nào cũng đến nhà tôi hỏi tin quốc cứu, tôi đã nói cho biết là quốc cứu vẫn được an hảo, nữ chủ bệnh nặng, thế tử đã khỏi cầm. Tô Thành mừng rỡ bội phần, liền đi báo để cho Doãn tướng công biết. Nay quốc cứu lại muốn nói có việc chi cần gấp, già này xin tức khắc đi ngay.

Nói xong, cầm lấy phong thư, tức khắc đi ra nhà công quán, đệ trình Doãn Thượng Khanh tướng công.

Doãn Thượng Khanh tướng công xem thư, mừng rỡ xiết bao, liền bảo Trương Thuận ở đây để dẫn đường. Doãn Thượng Khanh tướng công truyền gọi Trương Long Triệu Hồ vào, trao bức thư Hùng Khởi Phụng cho xem, rồi dặn đến đầu canh năm thì đem quân tiến vào triều đường để phù tá thế tử lên ngôi đại bảo. Doãn Thượng Khanh lại nói:

– Chúng ta nhờ việc này, may ra mới được sinh toàn vậy phải nên cố hết sức!

Trương Long và Triệu Hồ nghe nói, mừng rỡ bội phần, tức khắc đội mũ trụ và mặc áo giáp, và họp các quân để khởi sự.

Người Cao Ly vẫn nghe tiếng quân Nguyên cường tráng, bỗng thấy khởi sự, ai nấy đều khiếp đảm kinh hồn.

Bấy giờ Thuận Thiên vương ra chôn triều đường, tuyên chiếu cho các quan văn võ triều thần nghe. Các quan triều thần đều cúi mặt nín lặng, không ai dám nói gì cả. Chỉ có Khắc Lâm hằm hằm nổi giận, mà rằng:

– Nhà ngươi chớ nói càn! Nhà ngươi định nói ai, chứ nói dối ta sao được! Người đã có bệnh cầm, khi nào lại còn biết nói, lục đậu thang há phải là một vị thuốc thần! Quả nhiên Thuận Thiên vương bịa chuyện nói càn, để muốn thừa cơ đem lòng phản nghịch.

Nếu bảo ngôi thế tử là gái giả trai sao không đem ra chôn triều đường để khám nghiệm, còn như bảo ngôi thế tử trước nay đã nói được thì phỏng có ai nghe lọt vào tai!

Nói xong, tức khắc quay mình lui ra. Khi ra đến cửa ngoài thì vừa gặp Doãn Thượng Khanh tướng công. Khắc Lâm đã toan lánh mặt, nhưng bấy giờ không thể lánh vào đâu cho được. Doãn Thượng Khanh tướng công trông thấy liền quát to lên mà bảo các tướng rằng:

– Các tướng đâu! Chớ để cho đũa gian nhân tẩu thoát.

Trương Long và Triệu Hồ vâng mệnh, tuốt gươm ra mà cùng chém Khắc Lâm. Doãn Thượng Khanh tướng công truyền cất lấy thủ cấp Khắc Lâm đem ra chôn triều đường, các quan văn võ triều thần trông thấy đều sợ run cầm cập. Doãn Thượng Khanh tướng công nói với các quan văn võ triều thần rằng:

– Thủ cấp Khắc Lâm đây rồi! Nếu ai còn dám nói ngang thì sẽ trông vào lưỡi gươm sắt này.

Các quan triều thần đều vâng vâng dạ dạ xin tuân lệnh, Doãn Thượng Khanh tướng công ngẩng người trông thấy Hùng Khởi Phượng và Thuận Thiên vương đang nửa mừng nửa thương, chưa biết nói sao cho xiết! Bỗng nghe ở mặt cửa ngoài có tiếng người huyên náo, Trương Long và Triệu Hồ quì xuống bẩm rằng:

– Dám bẩm tướng công và quốc cữu! Có người em Khắc Lâm tên gọi là Ma Y, nay đem cấm binh đến đánh báo thù.

Doãn Thượng Khanh tướng công cười nhạt mà bảo rằng:

– Làm chi lũ chuột nhất ấy! Hai vị tướng quân nên mau mau dẹp ngay đi, chớ chậm trễ.

Trương Long và Triệu Hồ vâng mệnh ra đánh Ma Y, còn ở trong triều thì đang trần thiết các đồ nghi vệ để thỉnh tân quân lên ngôi đại bảo.

Lại nói chuyện Trương Long và Triệu Hồ phụng mệnh đem quân đi đánh, trông thấy Ma Y dữ dội lạ thường, mặt đen như cái chảo, hai mắt to như quả nhạc đồng. Ma Y quát to lên mà rằng:

– Đứa nam man kia! Sao mày dám giết anh ta! Mối thù này không thể đội trời chung được!

Nói xong, liền giơ hai lưỡi đao xông thẳng đến đánh. Trương Long và Triệu Hồ vội vàng cùng xúm lại đỡ. Hai bên giao chiến hồi lâu mà chưa phân được thua. Ma Y ham đánh, bỗng kêu to một tiếng, rồi ngã xuống đất, máu ở trong cổ họng đã chảy ra đầm đìa.

Bấy giờ Ma Y quân như hổ không đầu, bỏ chạy tán loạn. Trương Long và Triệu Hồ bội phần hăng hái, đang thúc quân đuổi theo bỗng thấy nội giám Tô Thành tay cầm thanh kiếm giơ cao lên gọi mà bảo rằng:

– Hai vị tướng quân ơi! Doãn tướng công và Hùng quốc cữu truyền lệnh gọi hai tướng quân trở về, vì Ma Y đã chết rồi, không cần đuổi theo đánh những dư đảng.

Trương Long và Triệu Hồ liền quát to lên mà rằng:

– Đáng lẽ ta định đuổi theo mà giết cho hết bọn phản nghịch chúng vay, nhưng tướng công và quốc cữu ta đã mở lòng hiếu sinh mà truyền gọi ta về thì âu là ta cũng sinh phúc cho các ngươi vậy.

Nói xong, rút quân trở về. Khi về tới nơi, Trương Long Triệu Hồ nộp thủ cấp Ma Y, thể tử Cao Ly cúi đầu cảm tạ. Doãn Thượng Khanh tướng công và Hùng Khởi Phụng đều có ý vui mừng. Thuận Thiên vương nói:

– Hai tướng quân đã hết sức khó nhọc, nhưng Ma Y cũng là tay vũ dũng, nếu không nhờ mũi tên thần tiễn của quốc cữu bắn trúng thì vị tất đã được chóng thành công.

Bây giờ Trương Long và Triệu Hồ mới biết là Hùng Khởi Phụng bắn chết. Thuận Thiên vương nói với Doãn Thượng Khanh tướng công rằng:

– Bây giờ trời gần sáng tỏ, triều nghi đã trần thiết sẵn sàng. Xin tướng công cho hai vị tướng quân hãy đóng quân tại ngoài Ngọ Môn, đợi khi tân quân làm lễ tức vị rồi, bây giờ sẽ rút về công quán.

Doãn Thượng Khanh tướng công vâng lời, rồi đứng dậy cáo từ, cùng Hùng Khởi Phụng về nơi công quán trước. Các gia tướng trong Hùng Khởi Phụng, ai nấy đều hoa tay múa chân, mừng rỡ kể sao cho xiết. Doãn Thượng Khanh tướng công kể lễ những công việc trong khi khởi sự cho mọi người nghe.

Gia tướng nhà họ Hùng là Chu Thống bây giờ cũng chạy ra cúi đầu lạy chào Hùng Khởi Phụng. Chu Thống nói:

– Dám bẩm quốc cữu! Chẳng bao lâu nữa quốc cữu sẽ được về triều, nhưng sau khi về triều vị tất đã được ân xá.

Chu Thống nói xong, lại nức nở khóc hoài. Hùng Khởi Phụng cũng gạt nước mắt mà bảo rằng:

– Chu Thống ơi! Bây giờ ta chỉ tiếc rằng không thể chấp cánh mà bay trở về nước nhà cho được, còn sự sống chết, ta chẳng nghĩ chi đến. Vậy tình hình nhà họ Hùng ta bị giam cầm những thế nào, nhà ngươi nên nói cho ta biết.

Chu Thống liền kể lễ sự tình từ đầu đến cuối. Vừa kể lại vừa khóc, Hùng Khởi Phụng động lòng thương xót, hai hàng nước mắt cũng chảy xuống ròng ròng. Doãn Thượng Khanh tướng công khuyên giải mà rằng:

– Hùng quốc cữu ơi! Quốc cữu chớ nên thương khóc, trời nào phụ kẻ hiếu trung! Và ta đã từng “cử tử nhất sinh” mới còn được đến ngày nay, ta cần phải giữ ngọc gìn vàng, chớ nên thương khóc làm chi vô ích. Âu là hãy đợi khi về nước, bây giờ ta sẽ liệu kế thi hành.

Hùng Khởi Phụng gạt nước mắt mà thưa rằng:

– Tướng công đã dạy như thế, tôi xin vâng mệnh!

Bấy giờ trong nhà công quán đã thấy bày một tiệc rượu rất long trọng. Có hai vị Phiên quan vào bẩm với Doãn Thượng Khanh tướng công và Hùng Khởi Phụng rằng:

– Dám bẩm tướng công cùng quốc cữu! Tôi vẫn định hôm nay thân hành ra đây để hầu rượu hai ngài, ngặt vì việc nước còn bề bộn chưa yên, vậy để sau khi ba ngày xin đến bái tạ.

Doãn Thượng Khanh tướng công nói:

– Quốc vương nhà người cư xử như thế quá ư là thủ lễ. Nhưng ta thiết tưởng quốc vương nhà người nên mau mau cho chúng ta về nước là hơn.

Quan Phiên bẩm xong, chấp tay đứng ra hai bên. Bỗng thấy có một bọn mười hai Phiên nữ, mình liễu gót sen, rón rén bước vào cúi đầu lạy mà bẩm rằng:

– Dám bẩm tướng công và quốc cữu! Chúng tôi xin kính chúc hai chữ “Kim an.”

Doãn Thượng Khanh tướng công cười mà bảo Phiên quan rằng:

– Tân quân mới lên ngôi, nên lấy việc nữ sắc làm răn mới phải. Huống chi ta cùng Hùng quốc cữu đây vốn không phải người ham mê nữ sắc, hà tất dùng đến bọn nữ nhạc ấy làm chi. Ấu là nhà người bảo bọn nữ nhạc lui ra, để chúng ta ngồi uống rượu nói chuyện cùng nhau cho được tĩnh mịch.

Phiên quan vâng mệnh bảo bọn nữ nhạc lui ra. Trong khi Doãn Thượng Khanh và Hùng Khởi Phụng uống rượu thì Phiên quan phi ngựa đem các món ăn ở trong ngự trù đến. Cách ba hôm sau, Trương Long và Triệu Hồ rút năm trăm quân về đóng tại nơi công quán, ai nấy đều hơn hờ vui cười, mừng rằng sắp có cơ về nước.

Hai tướng quân vào bẩm với Doãn Thượng Khanh tướng công và Hùng Khởi Phụng rằng:

– Dám bẩm tướng quân và quốc cữu! Cao Ly quốc vương cũng sắp thân hành ra đây để bái yết hai ngài!

Nói chưa dứt lời thì bỗng thấy có long giá đến, các quan thị vệ xúm xít chung quanh, Doãn Thượng Khanh tướng công và Hùng Khởi Phụng vội vàng đứng dậy chạy ra nghênh tiếp. Cao Ly quốc vương sụp lạy mà thưa rằng:

– Doãn tướng công ơi! Hùng quốc cữu ơi! Hai ngài đã chữa khỏi bệnh câm của tôi, lại giúp cho tôi khôi phục được quốc tộ, tôi xin cúi đầu lạy tạ.

Doãn Thượng Khanh tướng công và Hùng Khởi Phụng xúm lại đỡ Cao Ly quốc vương mà nói rằng:

– Quốc vương dạy quá lời. Việc cứu tai tuyệt nạn là bản phận của chúng tôi. Chúng tôi đã phụng mệnh thiên triều sang tới đây, tất phải như thế. Ngày nay quốc vương mới lên ngôi đại bảo, chúng tôi thiết tưởng chớ nên khinh thường ra ngoài.

Nói xong, mời Cao Ly quốc vương ngồi, dùng lễ “Tân chủ” mà tương kiến. Doãn Thượng Khanh tướng công trông thấy quốc vương tướng mạo khôi ngô, mắt sáng mi dài, khổ mặt tròn trặn, biết là không phải người thường vậy, Doãn Thượng Khanh tướng công

hỏi đến việc trong nước, Cao Ly quốc vương ứng đối được rất tinh tường. Cao Ly quốc vương lại nói:

– Ngày nay công việc trong triều mới gọi là tạm yên, tôi đã ủy thác cho Thuận Thiên vương tất cả. Tôi muốn mời hai ngài vào trong cung ở, để khiến tôi được hầu hạ sớm khuya.

Doãn Thượng Khanh tướng công đáp rằng:

– Xin đa tạ lòng tử tế của quốc vương! Nhưng chúng tôi bây giờ đêm ngày chỉ mong được về nước, nếu quốc vương nghĩ đến công lao nhỏ mọn của chúng tôi thì nên mau mau cho chúng tôi trở về.

Cao Ly quốc vương lại thở dài mà rằng:

– Hai vị ân nhân ơi! Ôn sâu của hai vị ân nhân đối với tôi thật khác nào như trời cao bể rộng vậy. Từ khi tiền vương tôi tạ thế rồi, tôi chịu bao nhiêu nỗi đắng cay, vẫn tưởng rằng thân này đành chịu chết già ở trong thâm cung còn bao giờ trông thấy ánh sáng mặt trời nữa, không ngờ lòng trời dung rui, bỗng lại gặp gỡ hai vị ân nhân. Hai vị ân nhân đã hết sức vì tôi lập kế bày mưu, khiến tôi thu phục được quốc tộ, thiết tưởng sau này ngậm vành kết cỏ, cũng chưa đủ báo đền. Tôi vẫn định rước hai ngài vào ở trong cung, để cho tôi được phụng thờ một vài năm, nay hai ngài lại nói như thế này thì tôi càng nghĩ càng thêm đau lòng, thật khó ngăn cảm giọt lệ vậy.

Quốc vương Cao Ly nói xong, lại ứa nước mắt khóc. Doãn Thượng Khanh tướng công và Hùng Khởi Phượng nghe nói cũng động lòng thương xót, liền khuyên giải mà rằng:

– Quốc vương chớ nghĩ như thế! Công lao nhỏ mọn của chúng tôi sá chi mà đáng kể! Chúng tôi bỏ nước xa nhà bấy lâu, ngày nay tất thế nào cũng phải xin về. Quốc vương đã là một vị cát nhân, chắc sau này sẽ được hưởng hậu phúc. Chúng tôi không thể tuân mệnh quốc vương mà ở đây chậm trễ được, chỉ xin quốc vương từ đây đối với thiên triều, nên hàng năm công hiến như thường, để giữ trọn hai chữ “Trung thành” vậy.

Nói chưa dứt lời thì có Thuận Thiên vương đến. Thuận Thiên vương cúi chào Doãn Thượng Khanh tướng công và Hùng Khởi Phượng rồi làm lễ triều kiến quốc vương. Hùng Khởi Phượng nói với Thuận Thiên vương rằng:

– Tôi có một điều này muốn ngỏ cùng quốc vương. Số là hai chúng tôi phụng mệnh thiên triều sang đây, thăm thoát trong bấy nhiêu năm mà chưa lập nên công trạng chi cả. Nếu quốc vương muốn cho chúng tôi về vang đôi chút thì xin cắt đất ở Áp Lục Giang mà dâng nộp thiên triều.

Cao Ly quốc vương và Thuận Thiên vương lại đồng thanh mà đáp rằng:

– Ân sâu của hai vị ân nhân, dầu dâng nộp sáu trăm dặm giang san này cũng không dám tiếc. Ngày nay hai ngài đang nóng lòng muốn về nước, nhưng chúng tôi thiết tưởng hãy tạm lưu lại trong một tháng không hề chi!

Bấy giờ các nội giám đã đem các món ngự thiện bày la liệt ở trong phòng ăn. Cao Ly mời Doãn Thượng Khanh tướng công và Hùng Khởi Phượng vào để cùng ngồi uống rượu. Doãn Thượng Khanh tướng công và Hùng Khởi Phượng đồng thanh mà thưa rằng:

– Có đâu chúng tôi dám như thế! Quốc vương ban ơn mà cho chúng tôi uống rượu, chúng tôi xin bái lĩnh, nhưng chỗ này không phải là chỗ quốc vương nên ngồi. Nếu quốc vương cùng ngồi uống rượu với chúng tôi thì có ngại cho sự quan chiêm vậy.

Thuận Thiên vương nói:

– Doãn tướng công ơi! Hùng quốc cữu ơi! Dao hai ngài lại nói như thế! Nếu quốc vương chúng tôi không được hai ngài giúp chẳng lẽ thì bây giờ hiện còn đang cầm và đang bị giam cầm ở trên lầu. Khắc Lâm cậy thế làm càn thì chẳng những tính mệnh khôn toàn, mà dòng dõi tiền vương tôi cũng sẽ trông thấy sự diệt vong vậy. Hai ngài đã không chịu vào ở trong cung thì quốc vương tôi thân hành ra đây để mời rượu hai ngài là phải.

Bấy giờ Cao Ly quốc vương, Doãn Thượng Khanh tướng công và Hùng Khởi Phượng cùng ngồi uống rượu. Thuận Thiên vương cũng được ngồi hầu. Cao Ly đứng dậy rót rượu mời Doãn Thượng Khanh tướng công và Hùng Khởi Phượng. Doãn Thượng Khanh tướng công và Hùng Khởi Phượng hai ba lần từ chối, bấy giờ mới thôi. Thuận Thiên vương nói:

– Hùng quốc cữu thảo giúp tờ chiếu thư để bá cáo cùng thần dân trong nước, hết thảy mọi người, ai nghe cũng phải giọt lệ chứa chan. Tờ chiếu thư ấy lời lẽ nghiêm minh, có phần lại hơn Lạc Tân vương thuở trước. Ngày nay nhờ quốc cữu thảo giúp cho một tờ chiếu thư nữa, để bá cáo cùng các nước phụ cận, khiến chúng một lòng qui thuận thì quốc vương tôi mới khỏi lo phiền.

Hùng Khởi Phượng nói:

– Có khó gì việc ấy, để tôi xin thảo ngay.

Khi uống rượu xong, các nội giám đem văn phòng tứ bảo đến trước mặt Hùng Khởi Phượng, Hùng Khởi Phượng tay cầm quản bút thảo tờ chiếu thư. Chén trà pha ở trước mặt vẫn còn chưa nguội, mà một tờ chiếu thư dài hiện đã thảo xong. Thuận Thiên vương thấy vậy cũng phải tấm tắc khen ngợi là một bậc thiên tài. Cao Ly quốc vương lạy tạ rồi cáo từ về cung.

Lần lần thổ lặn ác tà, lại gần được một tháng. Doãn Thượng Khanh tướng công lại giục giã để định ngày khởi hành. Cao Ly quốc vương truyền đặt tiệc ở Ngân Loan điện để tiễn biệt. Trong khi ngự tiệc, Hùng Khởi Phượng nói với Cao Ly quốc vương rằng:

– Quốc vương ơi! Nam Kim nữ chủ trước có tội lỗi nhưng bao giờ cũng là quốc mẫu của quốc vương, quốc vương cũng nên theo lệ gia phong, để khỏi phụ tấm lòng tiền vương nhường ngôi cho em thuở trước. Còn vị công chúa con Nam Kim nữ chủ kia, đức tính hiền thực, tôi thiết tưởng cũng nên sách lập làm chánh cung. Thuận Thiên vương là một bậc trung trực đại thần, nước yên hay không, quan hệ ở người ấy, quốc vương chớ nên khinh phụ. Hai viên nội giám Vương Trung và Trương Thuận. Vương Trung kia có công hộ vệ, quốc vương nên phải hậu đãi; còn Trương Thuận có lòng nhớ quê cha đất tổ,

quốc vương nên rộng ơn mà cho về. Trong bộ quốc sử Cao Ly sau này, chớ liệt tên tôi, vì việc tu bổ ấy nhờ tay quan Doãn tướng công, chứ tôi đây ngồi không ăn hại trong bấy nhiêu năm, nào có công gì với quốc sử. Muôn dặm xa xôi, mấy lời tặng biệt, xin quốc vương xét tình cho.

Cao Ly vâng dạ xin tuân mệnh,. Khi uống rượu xong, Doãn Thượng Khanh tướng công và Hùng Khởi Phụng đứng dậy cáo từ ra đi. Cao Ly tủm tỉm cười mà thưa rằng:

– Hai vị ân nhân ơi! Để tôi xin nói một lời. Ôn sâu của hai ngài, tôi không biết lấy chi mà đền đáp. Ngày nay dầu tôi muốn lưu hai ngài ở lại, chắc cũng không thể nào được. Tôi sở dĩ cố giữ hai ngài tạm lưu lại trong một tháng là vì tôi có làm cái sinh từ⁸⁹ để thờ hai ngài, cứ ngày sóc ngày vọng thì sẽ ra đây bái yết. Nay sinh từ đã hoàn thành, mời hai ngài quá bộ giám lâm một chút, gọi là chứng giám lòng thành kính của chúng tôi.

Doãn Thượng Khanh tướng công và Hùng Khởi Phụng tỏ ý khiêm tốn mà rằng:

– Quốc vương đối đãi với chúng tôi như thế thì thật là quá hậu!

Bấy giờ xa giá sắp sẵn cả ở trước điện đình, Cao Ly mời Doãn Thượng Khanh tướng công và Hùng Khởi Phụng lên xe, rồi thân hành bước ra đẩy xe cho hai người đi. Doãn Thượng Khanh tướng công và Hùng Khởi Phụng hai ba lần từ chối mãi, Cao Ly mới chịu thôi.

Bấy giờ Doãn Thượng Khanh tướng công đi xe trước, thứ hai đến xe Hùng Khởi Phụng, rồi mới đến xe Cao Ly quốc vương. Các quan văn võ triều thần thì lũ lượt theo sau, cứ thẳng đường đến nơi sinh từ là đền thờ sống của Doãn Thượng Khanh và Hùng Khởi Phụng.

Nơi sinh từ ấy làm theo kiểu cung điện nhà vua, trông rất tráng lệ, ngoài cửa có treo một bức biển hoành thiếp vàng, trên đề bốn chữ “Báo đức thù ân” nét buú thật là kỳ dật. Doãn Thượng Khanh tướng công cùng Hùng Khởi Phụng bước vào trông thấy bàn thờ hương lửa tử tế, lại có tạc hai pho tượng dung y tướng mạo giống mình như đúc.

Hai pho tượng ấy ngồi trên ngai rồng, hốt bạc đi vàng, trông như hai vị vương giả, tôn nghiêm rực rỡ. Nói tóm lại thì tạo thành một nơi sinh từ ấy tốn phí không biết mấy mươi vạn mà kể cho cùng. Doãn Thượng Khanh tướng công cười mà bảo rằng:

– Trời ơi! Diện mạo của kẻ hi sinh này không đáng lưu truyền hậu thế. Quốc vương đã tốn phí bao nhiêu tiền của, mà tạc hai pho tượng này làm trò cười cho thế gian. Ngày nay quốc vương nên cho phá cái sinh từ này đi thì hai chúng tôi mới khỏi áy náy.

Hùng Khởi Phụng cũng nói:

– Xin quốc vương cho phá đi là hơn!

Bấy giờ mặt ngoài đã sắp sẵn đồ nghi tiết để tiễn đưa Doãn Thượng Khanh tướng công và Hùng Khởi Phụng về nước. Cao Ly quốc vương đệ trình một quyển biên các đồ công lễ. Lại cùng các quan văn võ triều thần tiễn đưa mãi ra đến ngoài thành. Cao Ly quốc vương vừa khóc vừa nói:

⁸⁹ đền thờ sống

– Bây giờ tôi không biết nói thế nào cho được! Chỉ xin kính chúc hai ngài thượng lộ bình an vạn phúc vậy.

Doãn Thượng Khanh tướng công và Hùng Khởi Phụng cũng gạt nước mắt mà rằng:

– Nhân dân khổ về binh đao đã lâu, từ nay quốc vương nên hết sức duy trì, khiến cho nhân dân được yên nghỉ.

Thuận Thiên vương lại tiến ra ngoài mấy mươi dặm đường, bấy giờ mới trở về. Các tướng sĩ Cao Ly thì đi hộ tống cho đến hết địa giới. Cao Ly quốc vương lại cắt đất ở bên Áp Lục giang dâng nộp Nguyên triều. Khi đi tới nơi, địa phương quan ở đấy lại nghênh tiếp Doãn Thượng Khanh tướng công và Hùng Khởi Phụng, rồi trao trả đồ bản. Doãn Thượng Khanh tướng công bảo Hùng Khởi Phụng rằng:

– Bây giờ ta nên cho Trương Long và Triệu Hồ đóng quân ở đây, chờ có thánh chỉ cho người đến thay, thì bấy giờ hãy về.

Hùng Khởi Phụng lẩm nhẩm gạt đầu mà rằng:

– Tướng công nghĩ chí phải!

Bỗng thấy gia tướng chạy vào báo rằng:

– Dám bảm tướng công và quốc cữu! Triều đình sai Hoàng Phủ đệ nhị quốc cữu đem năm nghìn quân tới đây nói là sang thăm tướng công và quốc cữu, nhưng định rằng hễ có sự bất trắc thì sẽ dùng quân ấy hỏi tội Cao Ly. Đại đội binh mã chẳng bao lâu nữa cũng sắp tới nơi vậy.

Doãn Thượng Khanh tướng công và Hùng Khởi Phụng đều mừng rỡ mà rằng:

– Nếu vậy thì may cho ta quá! Ta đang lo lắng không lấy quân đâu mà giữ nổi miền sông Áp Lục giang này, nay có năm nghìn quân tới đây thì còn lo ngại chi nữa.

Nói xong, truyền cho Trương Long và Triệu Hồ hãy tạm đóng quân tại đó, đợi khi có quân khác đến thay rồi sẽ về triều. Bấy giờ Doãn Thượng Khanh tướng công và Hùng Khởi Phụng cùng các gia tướng đi gấp ngày đêm qua sông Áp Lục giang về tới Đãng Châu. Khi tới Đãng Châu gặp Hoàng Phủ Triệu Phụng, Doãn Thượng Khanh tướng công và Hùng Khởi Phụng mừng rỡ bội phần. Ba người cùng nhau vào dinh quan tổng binh để nói chuyện. Triệu Phụng sụp lạy Doãn Thượng Khanh tướng công làm lễ bái yết cữu tổ, rồi sau lại vái chào Hùng Khởi Phụng làm lễ tương kiến. Các quan văn võ trong thành, ai cũng đều đến lại mừng. Khi các quan văn võ lui ra rồi, Doãn Thượng Khanh tướng công lại kể lễ những nông nổi biệt ly trong bấy nhiêu năm trời cho Triệu Phụng nghe. Hùng Khởi Phụng hỏi Triệu Phụng rằng:

– Hai thân tôi ở nhà sự thế thế nào? Xin quốc cữu thuật rõ cho tôi được biết.

Triệu Phụng thở dài mà rằng:

– Tai nạn trong bấy nhiêu năm trời, câu chuyện rất dài, bây giờ thuật lại làm sao cho xiết. Chỉ biết rằng người trung trực bao giờ cũng được trời giúp, ngày nay đã thoát vòng tai nạn, hiện đang làm thống soái chưởng quân binh quyền. Nói tóm lại thì câu chuyện rất

dài ấy, thuật lại không xiết, đợi khi quốc cữu về nước, bấy giờ sẽ được biết một cách rõ ràng.

Hùng Khởi Phượng nghe nói, mới được yên lòng, không hỏi chi nữa. Quan tổng binh đệ trình hai tờ chiếu thư của thái hậu ban bố: Một tờ truất Phi Giao hoàng hậu và một tờ tìm thượng hoàng, mọi người xem thấy, ai cũng ứa nước mắt khóc. Doãn Thượng Khanh tướng công thở dài mà than rằng:

– Mạnh vương phi hạ thủ thảo mấy tờ chiếu thư này, trong lòng thật đã đau như cắt. Thế mới biết bốn chữ “Trung, hiếu, tiết, nghĩa”, nhà họ Hoàng Phủ chiếm mất tất cả, khiến cho già này luống những hồ thẹn trăm chiều. Mỗi khi nghĩ đến Lương tướng công già này càng thêm ngao ngán.

Doãn Thượng Khanh tướng công lại bảo Triệu Phượng rằng:

– Bây giờ ta cần phải sai quan đến trấn thủ những nơi địa giới của Cao Ly mới dâng nộp.

Triệu Phượng nói:

– Trương Long và Triệu Hồ cùng năm trăm quân đi sang Cao Ly nay đã lâu ngày, tất phải có lòng nhớ nước, vậy ta nên tức khắc sai quan trấn thủ thay cho hai tướng về đây. Chúng ta tạm đóng tại Đãng Châu này, đợi khi hai tướng tới nơi sẽ cùng nhau trở về kinh địa.

Nói xong, tức khắc thảo bản tâu sai người về trước phi báo triều đình.

Lại nói chuyện Hùng vương ở nhà, đang ngày đêm mong tin Hùng Khởi Phượng bỗng nghe báo có tờ văn thư đến cáo cấp. Trong tờ văn thư nói thành Kim Lăng hiểm trở không thể nào vây nổi. Và Định Quốc tướng quân là tay vũ dũng, sức địch muôn người, bởi vậy quân ta đánh nhau mấy trận, đều bị thua cả, nay xin quan thống soái cử binh đến cứu, nếu không thì tất có sự nguy biến. Hùng vương xem tờ cáo cấp, hằm hằm nổi giận, tức khắc vào tâu vua Anh Tôn xin đem quân đi đánh. Vua Anh Tôn nghe lời tâu, ngẫm nghĩ hồi lâu rồi phán:

– Quốc trượng ơi! Chẳng bao lâu nữa Doãn tướng công và Hùng quốc cữu về tới đây, bấy giờ cốt nhục sẽ được một nhà sum họp, vậy quốc trượng không cần phải đem quân đi đánh, để trẫm sai một viên đại tướng khác đi tiếp ứng, tất thế nào cũng được thành công.

– Hùng vương tâu rằng:

– Muôn tâu bệ hạ! Thành Kim Lăng không phá được, tức là một tai họa đáng lo, còn như sự cốt nhục đoàn viên, kẻ hạ thần thiết tưởng cũng không cần chi việc ấy. Và Định Quốc là tay vũ dũng, lại thêm thành bền quân mạnh, nếu không dùng trí khó lòng mà được thành công. Lưu Quý là kẻ thư sinh, Vệ Dũng Bru cũng vốn tính nông nổi thì địch lại sao được. Muôn tâu bệ hạ! Xin bệ hạ cho kẻ hạ thần điếm lấy năm nghìn cấm binh để đi đánh Định Quốc. Chọn toàn những quân tinh dũng không cần phải đem nhiều, vì đem nhiều cũng vô ích.

Vua Anh Tôn chuẩn tấu. Hùng vương tức khắc ra chôn giáo trường, điếm lấy năm nghìn cấm binh, mỗi người đem theo quân lương trong ba tháng. Lại dùng quan đô đốc là Sĩ Quý làm tiên phong. Nguyên Sĩ Quý là gia tướng của Lưu Quý. Khi trước Lưu Quý sai Sĩ Quý tiến kinh, Hùng vương thấy là có tài vũ dũng, mới lưu ở cấm vệ để cung chức. Mấy anh em phò mã Triệu Câu cũng có lòng trọng đãi Sĩ Quý. Đến bấy giờ Hùng vương phụng mệnh đem quân đi đánh giặc, dùng Sĩ Quý làm tướng tiên phong đem năm nghìn quân đi trước. Hùng vương về phủ, dặn Vệ Dũng Nga vương phi rằng:

– Phu nhân ơi! Nay mai tướng tử là Hùng Khởi Phượng về đây, dẫu tôi đi vắng, phu nhân cũng chớ lấy làm thương xót. Hễ nghe có tiếng tôi thua trận thì mau mau bảo tướng tử đem quân đi đánh giải vây.

Hùng vương lại bảo Lương Cẩm Hà phu nhân rằng:

– Con dâu ta ơi! Nàng Hạng Ngọc Thanh nay đã quyết chí tu hành thì Hùng Khởi Phượng về tới đây con chớ nên nhắc đến hai chữ “nhân duyên” nữa. Cò tiểu công tử, con nên gia công rèn lập. Con không xem như Đông cung thái tử, dẫu còn ít tuổi mà tính khí đã nghiêm chính khác thường.

Vệ Dũng Nga vương phi nghe nói, gật đầu khen phải. Lương Cẩm Hà phu nhân lại dắt tiểu công tử ra để bái biệt Hùng vương. Trong khi Hùng vương uống rượu thì tiểu công tử chấp tay ngồi hầu một bên. Đầu canh năm hôm sau, Hùng vương dậy sớm để sửa soạn tiến binh. Ngoài cửa đã cờ mở trống rống và bắn ba tiếng đại pháo. Các quan văn võ triều thần đều phụng mệnh đi tiễn tống. Mấy anh em phò mã Triệu Câu cũng đi theo hai bên. Khi tiễn ra đến đình trường, phò mã Triệu Câu rót rượu mời Hùng vương, rồi lại ghé tai dặn thầm mấy câu. Hùng vương gật đầu, liền lên ngựa đi ngay. Hùng vương lại dặn bảo các tướng sĩ rằng:

– Cứu binh như cứu hỏa, không thể chậm trễ được, chúng ta nên ngày đêm đi gấp, để chóng tới nơi.

Nói xong, truyền cho quân sĩ cứ thẳng đường tiến sang Kim Lăng, đi qua các châu thành huyện lỵ cũng không nghỉ ngơi lại một ngày nào cả. Khi tới Kim Lăng, Lưu Quý đem các tướng ra bái yết Hùng vương và bẩm bạch những tình hình trong mấy trận cùng Định Quốc tướng quân giao chiến. Lưu Quý nói:

– Dám bẩm vương gia! Định Quốc thật là tay vũ dũng, một mình địch nổi muôn người. Chúng tôi sức mọn tài hèn, để đến nỗi giao chiến ba trận đều bị thua cả. Thời gian thấm thoát, trong bấy nhiêu ngày, tướng sĩ ở chôn chiến trường, xiết bao khổ sở. Nay nhờ có vương gia đến thì may mới trừ được Định Quốc vậy.

Hùng vương cười mà đáp rằng:

– Vị tất đã trừ được! Ta nay tuổi già sức yếu, về việc chiến trận, chắc chắn cũng kém xưa. Chỉ vì Định Quốc là đứa phản nghịch, dám công nhiên kháng cự với thiên tử trong bấy nhiêu ngày, mà ta đây chịu ơn triều đình, cơm nặng áo dày đã lâu, vậy thế ta phải đem thân ra chôn chiến trường, để mong có cơ đền báo. Bây giờ hãy cho tướng sĩ nghỉ ngơi trong ba ngày nữa, rồi ta sẽ tiến đánh một trận xem ra làm sao!

Lưu Quý đặc tiệc ở trong quân để hoãn đãi các tướng sĩ. Cách ba hôm sau, Hùng vương truyền cho bản binh giữ trại, còn cầm binh thì ra trận để đánh giặc. Hùng vương đầu đội mũ trụ, mình mặc áo giáp, ngoài lại phủ một lần áo bào, lưng đeo đai ngọc, ánh sáng rực rỡ. Trước mặt có năm lá cờ đỏ phát phới gió bay. Hùng vương truyền bắn ba tiếng đại pháo, rồi chia quân làm hai hướng. Tả tiên phong và hữu tiên phong cũng đều mình mặc giáp vàng, tay cầm mũi bạc, thúc quân ra trận.

Khi hai bên giáp trận thì Định Quốc tướng quân ngang nhiên mà mắng rằng:

– Lưu Quý và Vệ Dũng Bưu kia! Hãy nghe ta nói mấy lời! Trong một tháng nay, các người đã im hơi lặng tiếng, không dám cùng ta đối địch, có sao ngày nay lại bỗng liều thân quên chết, dám đem quân ra đây! Này này! Ta bảo cho mà biết, các người nên mau mau về tâu với thiên tử, đem giang sơn mà chia đôi cho ta thì ta sẽ rút quân về, từ nay không quấy nhiễu nữa.

Định Quốc tướng quân nói xong, đang đắc chí mỉm cười thì bỗng nghe tiếng Hùng vương quát to lên mà rằng:

– Đứa phản nghịch kia! Chớ có cả gan nói càn! Ngày nay ta phụng mệnh triều đình đem quân tới đây để bắt sống nhà người đưa về chính pháp cùng lão tặc⁹⁰ một thể.

Định Quốc tướng quân trông thấy Hùng vương giật mình kinh sợ, nhưng cũng gượng cười mà đáp rằng:

– Tôi cúi chào vương gia! Cứ như vương gia chỉ nên diễn tập võ nghệ ở chốn giáo đường là hơn, chớ dám đem quân tới đất này thì khen cho cũng cả gan thật.

Hùng vương nổi giận mà mắng rằng:

– Đứa phản nghịch kia, mà chớ khoe tài!

Nói xong, liền ngoảnh lại bảo tướng tiên phong là Sĩ Quý rằng:

– Nhà người mau mau bắt đứa phản nghịch ấy!

Sĩ Quý vâng mệnh, phi ngựa tiến vào, gươm đao đánh Định Quốc tướng quân, Định Quốc tướng quân nổi giận mà rằng:

– Hùng Hiệu nếu là tay anh hùng thì nên ra đây cùng ta giao chiến, chớ đứa vô danh tiểu tốt này, há phải là địch tử với ta? Chi bằng ta hãy giết chết nhà người, rồi sau sẽ lấy đầu Hùng Hiệu.

Nói xong, hai tay cầm ngọn chùy thúc ngựa ra đánh Sĩ Quý, Sĩ Quý cố sức giao chiến trong ba mươi hợp, đã thấy hơi thở hồng hộc, mồ hôi ướt đầm, Trương Vĩnh thấy vậy, vội vàng thúc ngựa cầm kích ra tiếp chiến. Định Quốc tướng quân cả cười mà rằng:

– Viên tướng bại trận kia! Ngày nay lại dám nho nhoe. Ta đã mấy lần tha chết cho nhà người, lần này thì quyết không thể tha được!

⁹⁰ trở Đồ Man Hưng Phục

Nói xong, liền giơ hai ngọn chùy đánh vào mặt Trương Vĩnh. Trương Vĩnh cũng có ý run sợ. Hùng vương nổi giận cởi ngay áo bào ra, rồi cũng hai tay cầm chùy, thúc ngựa ra đánh, Định Quốc tướng quân thấy Hùng vương hăng hái bội phần, chỉ dùng hai ngọn chùy để đỡ, rồi vừa đỡ vừa nói:

– Hay cho Hùng Hiệu! Giỏi cho Hùng Hiệu! Ngày nay tuổi già mà sức khỏe có phần lại hăng hái hơn xưa!

Định Quốc tướng quân biết sức không địch nổi, mới gọi các tướng đến trợ chiến. Vệ Dũng Bru thấy vậy cũng thúc các tướng ra đánh. Hai bên đánh nhau rất kịch liệt.

Hùng vương càng giao chiến càng thấy hăng hái, đánh trúng luôn mấy ngọn chùy vào vai bên hữu Định Quốc tướng quân. Định Quốc tướng quân ngã ngựa kêu rầm lên thì bỗng có các tướng đến cứu. Hùng vương cùng Vệ Dũng Bru thúc quân đuổi theo, giết chết không biết bao nhiêu mà kể. Thây chất bằng núi, máu chảy thành sông, trông rất ghê gớm.

Khi đuổi tới cửa thành thì các tướng đã cứu được Định Quốc tướng quân đem vào trong thành, rồi đóng chặt cửa lại. Gỗ đá ở trên mặt thành ném xuống như mưa. Bấy giờ Hùng vương mới chịu thua quân về trại. Lưu Quý cùng các tướng đều ca tụng tài võ dũng của Hùng vương mà rằng:

– Vương gia thật là một bậc thiên uy thần lực! Chúng ta chắc chẳng bao lâu nữa mà phá vỡ được thành Kim Lăng.

Hùng vương nói:

– Có đâu dễ được như thế! Thành Kim Lăng này cao lớn và bền chặt lắm. Vả trong thành lương thảo súc tích rất nhiều, có thể ăn đủ trong mười năm. Nếu quân giặc cứ đóng cửa thành dùng cách cố thủ thì ta cũng khó làm thế nào mà phá cho được. Ta ở đây lâu ngày, lương hết quân mệt. Khi nào quân ta rút về thì quân giặc lại kéo ra mà chiếm đoạt Chiết Giang. Ta bỏ Chiết Giang tức là mất cửa thiên hạ vậy. Huống chi ta xem tướng sĩ của quân giặc, ai nấy đều hết lòng vì chủ, thế thì vây cánh nó đã cường thịnh, khó lòng thành công được trừ phi có người nội ứng. Ngày nay mới thắng trận lần đầu cũng chưa lấy làm mừng rỡ.

Nói xong, truyền các tướng sĩ phải canh thủ rất cẩn mật. Hùng vương ghi công các tướng sĩ và cho uống rượu. Ngày hôm sau, lại sai tướng tiên phong đem quân đến ngoài thành khiêu chiến. Khi tới cửa thành thì đã thấy treo cao một cái biển “Miễn chiến.”

Tha hồ cho mặt ngoài sỉ mắng, cửa thành cứ đóng chặt, im lặng không thấy tiếng người. Thời gian thấm thoát, đã hết một tháng mà trong thành vẫn không chịu đem quân ra giao chiến. Hùng vương càng nghĩ càng căm tức, không biết làm thế nào. Đã nhiều lần đem quân tới chân thành nhưng ngại vì mặt thành cao ngất, không thể vượt qua được.

Một đêm Hùng vương ngồi ở trong quân, mở binh thư ra xem, vừa xem vừa nghĩ thầm: “Ngày nay ta biết dùng mưu kế chi mà phá vỡ được Kim Lăng? Muốn phá vỡ được Kim Lăng, tất phải dùng người nội ứng, mà người nội ứng thì làm thế nào vào được trong thành.”

Bấy giờ đã sang canh hai. Hùng vương đang cau mày ngẫm nghĩ, bỗng thấy quân báo rằng:

– Dám bầm vương gia! Quan nguyên soái là Vệ Dũng Bưu xin vào bầm có việc khẩn cấp.

Hùng vương nói:

– Nhà ngươi ra mời vào đây!

Khi Vệ Dũng Bưu vào tới nơi, Hùng vương đứng dậy cúi chào rồi hỏi rằng:

– Chẳng hay có việc chi khẩn cấp, xin quan nguyên soái nói cho tôi nghe.

Vệ Dũng Bưu đệ trình một phong thư rồi nói:

– Dám bầm vương gia! Vừa rồi tôi đi tuần, có nhặt được một phong thư buộc vào mũi tên bắn ra, tôi không dám tự tiện mở xem, vậy phải tức khắc đem về đây để vương gia xét đoán.

Hùng vương vội vàng cầm lấy phong thư rồi mở ra xem. Phong thư mấy lần gói thật kỹ. Khi mở hết mấy lần bọc ngoài thì thấy có đề một câu rằng:

“Đứa con bất hiếu là Vệ Ngọc đệ trình thân phụ đại nhân khai khán.”

Hùng vương kinh ngạc mà nói với Vệ Dũng Bưu rằng:

– Đây là lá thư của lệnh lang gửi cho quan nguyên soái đó. Quan nguyên soái nên mở xem.

Vệ Dũng Bưu nói:

– Trong quân không có phép được gửi thư riêng, vậy vương gia cứ mở xem là phải.

Hùng vương mở xem, bức thư như sau này:

“Con là Vệ Ngọc có lời kính trình để thân phụ biết rõ.

Nhà ta chẳng may gặp phải sự tai biến này. Em gái của con là Văn Cơ bị Định Quốc bày mưu lập kế bắt đem về làm vợ. Con cũng chịu hẳn lực dụng, cho nên gia quyến mới được an toàn. Từ khi hẳn nghe tin thân phụ làm nguyên soái đem quân đến đánh thì tức khắc cách chức, không dùng con nữa. Hẳn thẳng luôn mấy trận có ý kiêu căng, chỉ say đắm tử sắc, không nghĩ đến chính sự, quân dân đều sinh lòng oán giận.

Vừa rồi ra đối địch với Hùng vương một trận thì vai bên hữu bị trọng thương, chữa thuốc mãi chưa khỏi. Ngày nay bệnh tình càng dữ dội, thành ra kỷ luật không được nghiêm minh. Con thông nhau với quan giữ thành mới buộc được phong thư này vào mũi tên mà vắn ra để kính trình thân phụ. Xin thân phụ bầm với Hùng vương hãy lập kế giả cách nói là có thánh chỉ truyền rút quân về.

Khi Hùng vương rút quân về thì trong thành tất mở cửa cho người ra kiếm củi, bấy giờ sẽ sai người thân tín lên cửa thành tiến vào. Đã có con ở trong làm nội ứng thì tất nên việc. Mấy lời tâm phúc, xin thân phụ lượng xét cho.”

Hùng vương xem xong, có ý mừng rỡ liền cầm bức thư trao cho Vệ Dũng Bưu. Vệ Dũng Bưu xem hết bức thư thì thở dài một tiếng thật to mà rằng:

– Trời ơi! Đất ơi! Vệ Dũng Bưu này có tội tình gì mà đến nỗi gặp phải tai biến này! Nay con tôi đã nói như thế thì vương gia nên mau mau trừ liệu việc rút quân.

Hùng vương chưa kịp trả lời thì bỗng thấy quân dã ở ngoài thành chạy vào bầm rã:

– Dám bầm vương gia! Có Hùng Khởi Thần quốc cứu phụng mệnh đi truyền hịch Tam Giang nay đã về phúc mệnh.

Hùng vương truyền cho vào. Hùng Khởi Thần bái yết thân phụ và cứu phụ là Vệ Dũng Bưu, bầm bạch về việc đi truyền hịch Tam Giang, các địa phương quan đều xin một lòng tuân mệnh. Hùng vương ngẫm nghĩ hồi lâu rồi gọi Hùng Khởi Thần đến trước mặt mà bảo rằng:

– Con hãy xem bức thư này. Ngày nay ta muốn theo cái kế trong thư đã nói.

Nói xong, liền trao bức thư của Vệ Ngọc cho Hùng Khởi Thần xem. Hùng Khởi Thần cầm lấy bức thư xem, cúi đầu nín lặng, chưa biết nói thế nào. Hùng vương lại nói:

– Hùng Khởi Thần con ơi! Ta tưởng nàng Văn Cơ theo Định Quốc dẫu được phú quý nhưng trong lòng tất cũng áy náy không yên. Ngày nay con lên vào trong thành tìm biểu huynh con là Vệ Ngọc rồi thông tin với nàng Văn Cơ. Lại mượn điều nghĩa cũ tình xưa, cố lừa cho nàng phải đem lòng quyến luyến mà giúp cho mình được nên việc.

Hùng Khởi Thần nghe lời thân phụ nói nét mặt bỗng thấy đỏ bừng mà thưa rằng:

– Thân phụ ơi! Việc ấy năm xưa con đã không thuận, có sao ngày nay thân phụ còn bắt con vướng víu làm chi. Con dẫu sao cũng đường đường là một kẻ nam nhi, chẳng lẽ lại dùng kế trêu hoa ghẹo nguyệt.

Hùng vương nghe nói. hằm hằm nổi giận mà rằng:

– Đồ súc sinh kia! lại cưỡng lời cha hay sao! Năm xưa ta cho mày về Vân Nam là cốt muốn vì họ Hùng ta mà giữ gìn dòng dõi mai hậu, không ngờ mày chỉ biết điều hiếu nhỏ mà thành ra lại lưu lạc đến đất Giang Ninh. May gặp cứu phụ đây nghĩ chút tình thân, đem mày về nuôi. Cũng bởi thế mà di lụy đến cứu phụ phải cửa nhà tan nát. Thế thì mày là một đứá bất hiếu bất nghĩa, lại còn dám mở miệng nói những giọng hoang đường. Ngày nay nội ứng nếu không có người thì thành Kim Lăng khó phá vỡ được. Biểu huynh mày là Vệ Ngọc đã bày mưu cho kế ấy, ta há nên bỏ lỡ mất một cơ hội rất hay. Nay mày trái lệnh không chịu đi thì ta quyết dùng quân luật mà nghiêm trị.

Vệ Dũng Bưu vội vàng khuyên bảo Hùng Khởi Thần rằng:

– Hùng công tử ơi! Ngày nay việc quân đang lúc nguy cấp công tử chớ nên câu nệ những điều nhỏ nhặt làm chi!

Hùng Khởi Thần bắt đắc dĩ phải xin vâng mệnh. Ngày hôm sau, Hùng vương ra lệnh rút quân. Tướng sĩ trong thành thấy vậy tức khắc vào báo với quan tổng binh tên gọi là

Văn Anh. Văn Anh tất tả chạy vào báo với Định Quốc tướng quân. Định Quốc tướng quân nghe nói, trong lòng nghi hoặc, còn đang ngẫm nghĩ chưa biết quyết đoán ra sao. Bỗng thấy viên tri phủ là Bách Toàn vào báo rằng:

– Dám bẩm tướng quân! Nhân dân trong thành than khan nước và củi đun lắm, đã hai ba lần rối loạn. Nếu tướng quân không cho mở cửa thành ra để gánh nước và kiếm củi thì khó lòng mà giữ cho khỏi sự biến động vậy.

Định Quốc tướng quân nghe nói bất đắc dĩ phải hạ lệnh cho mở cửa thành trong ba ngày rồi lại đóng chặt cửa như cũ. Nhân dân trong thành nghe lệnh ai nấy đều mừng rỡ, lũ lượt kéo nhau ra để gánh nước và kiếm củi, kẻ đi người lại tấp nập. Hôm nào cũng mở cửa thành mãi cho hết canh ba mới đóng.

Kim Lăng là một nơi đô hội, việc buôn bán rất phồn thịnh. Trong nửa năm nay cửa thành đóng chặt, đi lại không được giao thông. Ngày nay bỗng thấy cửa mở, quân ngoài lại rút thì người trong thành tranh nhau kéo ra, không thể ngăn cấm được.

Hùng vương chọn các kiện tướng và dũng sĩ ước độ năm trăm người, đều cho cải dạng, theo bốn phía cửa thành lên vào trong. Hùng Khởi Thần cũng theo vào mà cải dạng một ông thầy bói. Hùng Khởi Thần vừa đi vừa hỏi thăm đường.

Khi đến cửa dinh Định Quốc tướng quân, ngoài cửa có quân canh nghiêm mật, các hàng tướng sĩ đều gươm bạc tuốt trần. Hùng Khởi Thần vẫn tay cầm cái chiêu bài, vừa đi vừa nói lảm nhảm rằng:

– Thầy bói vô danh đây, ngày nay đã đến kỳ hảo vận, tất ta tìm thấy người quen!

Quân sĩ quát mắng mà rằng:

– Anh thầy bói mắt mù kia! Đây là nơi vương phủ, sao nhà ngươi dám đi liều.

Hùng Khởi Thần cười mà đáp rằng:

– Thưa các ngài! Tôi đến đây để tìm ông Vệ Ngọc. Nguyên năm xưa ông ta gặp lúc hoạn nạn, có nhờ tôi bói giúp một que, hẹn rằng khi nào khá giả, sẽ xin trọng thưởng. Bây giờ tôi chỉ tìm ông ta để vay mấy trăm lạng bạc tiêu.

Quân sĩ cười mà bảo rằng:

– À thế ra nhà ngươi định tìm ông Vệ Ngọc phải không? Ông ta vừa mới đi khỏi đó!

Nói chưa dứt lời thì bỗng có một người trở mà bảo rằng:

– Kia kìa! Ông Vệ Ngọc đã đến kia!

Hùng Khởi Thần ngẩng đầu trông, quả nhiên thấy một người cưỡi ngựa, diện mạo khôi ngô, thân thể to lớn, thật giống Vệ Dũng Bưu như đúc. Lại thấy một người đón Vệ Ngọc mà bảo rằng:

– Ông Vệ Ngọc ơi! Có ông thầy bói này đang tìm ông để vay mấy trăm lạng bạc! Hẩn loanh quanh chờ ông ở đây mãi!

Hùng Khởi Thần khẽ ra hiệu tay và bảo Vệ Ngọc rằng:

– Ông Vệ Ngọc ơi! Ông còn nhớ lời hẹn năm xưa hay không? Ông hẹn tôi cho nghìn lạng bạc, ngày nay tôi chỉ vay ông giảm trăm để tiêu.

Vệ Ngọc biết là Hùng vương sai vào, vội vàng xuống ngựa cầm lấy tay Hùng Khởi Thần mà bảo rằng:

– Ta mong mãi bây giờ mới thấy đây, mau mau theo ta về nhà, rồi ta sẽ y hẹn cho vay nghìn lạng.

Hùng Khởi Thần tức khắc đi theo về nhà Vệ Ngọc. Khi vào tới trong nhà. Vệ Ngọc đuổi hết người nhà ra, đóng chặt cửa lại, Hùng Khởi Thần bỏ cái khăn che xuống, rồi nói:

– Biểu huynh ơi!

Vệ Ngọc mừng rỡ mà rằng:

– Thế ra Hùng công tử đó phải không! Công tử dám mạo hiểm vào đây thì thật là một người can đảm! Nhưng bây giờ định dùng mưu kế chi, công tử hãy nói cho tôi nghe.

Hùng Khởi Thần khẽ rí tai nói nhỏ mấy câu. Vệ Ngọc lảm nhảm gật đầu mà rằng:

– Nếu vậy thì thật là diệu kế! Nhưng việc này không nên chậm trễ, phải thi hành ngay mới được. Hôm nay trời gần tối, ta nên yên nghỉ sớm rồi sáng mai sẽ cải trang.

Bấy giờ Vệ Ngọc gọi người nhà vào, trở Hùng Khởi Thần mà bảo rằng:

– Ông thầy bói đây nguyên là nữ lưu, tức diệt nữ của phu nhân ta ở kinh thành lánh nạn tới đây đó! Vì sợ thân gái dẫm trường, đi sao cho tiện, vậy nên phải cải trang nam tử. Đến sáng mai sẽ lại dùng nữ trang vào bái yết nàng Văn Cơ ở trong vương phủ đây.

Vệ Ngọc phu nhân là Liễu thị bước ra, cúi chào Hùng Khởi Thần, mời vào nhà trong, rồi bày tiệc rượu khoản đãi. Trong khi uống rượu, lại có hai công tử ra chào. Vệ Ngọc hỏi thăm đến những tình hình trong khi lưu lạc, Hùng Khởi Thần lại thuật hết đầu đuôi cho nghe. Vệ Ngọc thở dài mà than rằng:

– Đó cũng là lỗi tại nhà ta, khiến công tử chịu bao nhiêu nỗi cực khổ!

Vệ Ngọc lại thuật cho nghe những nông nỗi trong khi về tới nhà bị bắt, Hùng Khởi Thần không nghe nói thì thôi, khi đã nghe nói thì càng đứt ruột đau lòng.

Hùng Khởi Thần thở dài mà than rằng:

– Từ di nương ơi! Di nương vì tôi mà phải đắm đầu xuống sông! Hùng Khởi Thần này thật là tài hèn sức mọn, để đến nỗi di lụy đến di nương. Không trách thân phụ ta bảo là đứa bất nghĩa, tưởng cũng không oan. Tôi nghĩ bao nhiêu càng căm tức cho Lã thị thật là một đứa gian ác. Khi bấy giờ dùng những lời thô bỉ mà sỉ mắng tôi, mĩa mai tôi, chẳng kể làm chi, có sao lại vu oan cho Từ di nương điều ô nhục. Đợi bao giờ thành Kim Lăng này phá vỡ, tôi sẽ đem Lã thị phân thân trăm mảnh mà tể trước linh sàng Từ di nương!

Hùng Khởi Thần nói đến đây thì cau mày nghiền răng tỏ ra ý giận. Liễu thị lại đem bức thư tìm được ở trong mình Từ di nương từ khi vớt thi thể ở dưới sông lên, trao cho Hùng Khởi Thần xem, Liễu thị nói:

– Hùng công tử ơi! Công tử xem bức thư này thì thật khôn cầm giọt lệ.

Hùng Khởi Thần vừa xem vừa ứa nước mắt khóc. Khi xem xong, trong lòng thương xót lại thở dài mà rằng:

– Từ di nương ơi! Ôn sâu của di nương đã cứu sống Hùng Khởi Thần này sự báo đền đành để kiếp sau vậy.

Hùng Khởi Thần nghĩ rầu cả ruột, không ăn được cơm, rồi đứng dậy đi vào phòng ngủ. Khi vào trong phòng, Hùng Khởi Thần chỉ vật mình khóc lóc, rồi lại ôm gối thở dài. Hùng Khởi Thần lầm nhảm một mình rằng:

– Khi ta gặp nàng Văn Cơ thì biết xử trí ra thế nào! Ta chắc rằng nàng thế nào cũng lại đem những lời dâm dăng mà cợt gheo ta, bây giờ ta biết gỡ làm sao cho thoát. Cứ như lời thân phụ ta nói thì định bắt ta phải dan díu với nàng. Đã đành rằng một là vì nước nhà, hai là vì cứu phụ, nhưng nông nổi này ta biết tính làm sao. Ấu là ta cự tuyệt đũa dâm dăng kia để khỏi phụ lòng trinh tiết của Phi Loan quận chúa vậy.

Hùng Khởi Thần nghĩ vậy, lại hăng hái bội phần. Sáng hôm sau, hai vợ chồng Vệ Ngọc đem quần áo đàn bà vào cho Hùng Khởi Thần mặc, lại dùng đồ nữ trang để tô điểm, trông rõ ra một bậc tiểu thư đằm nguyệt ngâm hoa. Vệ Ngọc khen ngợi mà rằng:

– Nhan sắc khuynh thành này, dẫu có nghìn vàng cũng khó lòng mà mua được!

Hùng Khởi Thần thở dài mà thưa rằng:

– Làm thân nam tử mà phải cải dạng nữ trang thì tự nghĩ càng thêm hổ thẹn.

Khi ăn lót dạ xong, Vệ Ngọc sai người sắp sẵn một chiếc kiệu hoa đưa Hùng Khởi Thần vào chốn vương phủ. Vệ Ngọc vào trước bẩm với Định Quốc tướng quân rằng:

– Dám bẩm tướng quân! Tôi có người biểu muội xin vào bái kiến Văn Cơ phu nhân!

Định Quốc tướng quân gật đầu cho vào. Vệ Ngọc tức khắc đưa Hùng Khởi Thần vào nhà trong. Nàng Văn Cơ hỏi rằng:

– Người con gái nhà ai mà nhan sắc đẹp như thế kia?

Vệ Ngọc cười mà bảo rằng:

– Em quên rồi à! Đây là người mà trong lòng lòng em hàng ngày vẫn thường nghĩ đến đó! Cách biệt trong bao lâu nay, bây giờ mới lại tới đây! Em thử nghĩ kỹ xem là ai nào!

Nàng Văn Cơ kinh ngạc, bước gần đến trước mặt, cầm lấy tay mà nhìn rồi nói:

– Trời ơi! Biểu muội đây à! Ở đâu mà lại tới đây! Ấu là ta cùng vào trong phòng nói chuyện.

Nói xong, liền dắt Hùng Khởi Thần vào trong phòng. Vệ Ngọc lui ra, nàng Văn Cơ tha hầu cho các tỳ nữ. Bây giờ lại gặp Lã di nương bị bệnh không đến đây, thành ra vắng vẻ chẳng có ai cả.

Hùng Khởi Thần cười mà bảo Văn Cơ rằng:

– Tiểu thư ngày nay còn nhận được tôi à!

Nàng Văn Cơ nói:

– Khi nào tôi lại quên! Một chàng công tử phụ nghĩa bạc tình kia, đầu đã chết rồi đem thiêu ra tro, tôi cũng vẫn còn nhận được. Nhưng tôi xin hỏi, công tử đã phụ nghĩa bạc tình thì bây giờ còn đến đây làm chi.

Hùng Khởi Thần nói:

– Năm trước tôi nương thân ở nhà tiểu thư, cảm thâm tình của tiểu thư đã đối với tôi, cho nên từ bấy đến nay tôi vẫn không thể quên được.

Nàng Văn Cơ nói:

– Thôi! Tôi cũng xin cảm ơn công tử! Nếu công tử có nghĩ đến thâm tình của tôi thì năm xưa đã không giẫy tôi phải té nhào xuống đất.

Bây giờ Hùng Khởi Thần không biết làm thế nào cho được, phải giả cách ôn tồn ghé ngòi lại gân mà bảo rằng:

– Tiểu thư ơi! Năm xưa vì sao mà tôi phải cự tuyệt, tưởng tiểu thư cũng lượng tình cho tôi. Ngày nay tôi đến đây là cốt để báo ơn tiểu thư đó!

Nàng Văn Cơ cười mà đáp lại rằng:

– Nay tôi đã được vinh hoa phú quý, cần chi phải mong công tử báo ơn.

Hùng Khởi Thần lại khẽ ghé tai thỏ thẻ mà nói nhỏ rằng:

– Tiểu thư ơi! Ngày nay tiểu thư đầu được vinh hoa phú quý, nhưng nào ai có lòng yêu hương tiếc ngọc, tôi chỉ sợ tiểu thư không quên được tình người cũ mà thôi.

Nàng Văn Cơ nghe nói, nét mặt đỏ bừng, khẽ lừ hai con mắt rồi thở dài một tiếng mà rằng:

– Chẳng qua di nương tôi làm hại tôi, khiến tôi phải thất thân với đứa thô bỉ này! Mỗi không chung gối loan phòng thì hơi rượu sặc sụa, mặt ngoài cười gượng mà trong lòng khóc thầm vậy. Từ khi tôi gặp công tử, vẫn tưởng rằng duyên trời đưa lại, hai sẽ sẽ được cùng nhau sum họp một nhà, không ngờ công tử phụ nghĩa bạc tình, khiến cho tôi uổng phí một đời xuân xanh, sa vào nơi khổ hải này, năm nay đã ngoài ba mươi tuổi. Câu thơ dẫn đạo, biết cùng ai đọc, tiếng đàn ngơ ngẩn, gảy để ai nghe. Dụ đau đớn ấy công tử khó lòng mà hiểu cho thấu! Bây giờ công tử bảo định đến đây để trả ơn tôi, chẳng hay cách trả ơn thế nào, xin công tử nói cho tôi được biết.

Hùng Khởi Thần cười mà đáp rằng:

– Tiểu thư ơi! Số là đại binh ngày nay sắp phá vỡ thành Kim Lăng, tôi thì nghĩ thâm tình của tiểu thư đối với tôi năm xưa, sợ khi “Ngọc đá đều cháy”, cho nên phải bám với thân phụ và cữu phụ mà lên vào đây để báo cho tiểu thư biết. Tiểu thư nên mau mau theo tôi đi trốn thì tính mệnh họa may mới toàn.

Nàng Văn Cơ run sợ cầm cập rồi hỏi rằng:

– Tôi nghe tin đại quân ở ngoài thành đã rút, có sao công tử lại nói như thế?

Nói chưa dứt lời thì bỗng nghe tiếng sấm nổ, vang động trời đất. Các tỳ nữ vào báo rằng:

– Dám bảm phu nhân! Đại binh lại đến đánh thành, lần này đánh rất dữ dội. Chúng bắc thang định trèo qua thành mà vào. Vương gia đã sai quan tri phủ Bách Toàn nghiêm tra những quân gian tế đã lên vào thành. Hiện nay ông Vệ Ngọc phải phòng giữ trong phủ, mà vương gia thì tự đem quân đi tuần tiễu mặt ngoài.

Nàng Văn Cơ nghe nói, tưởng chừng như sét đánh ngang đầu. Nét mặt tái mét, chẳng còn hột máu, vội vàng nắm lấy áo Hùng Khởi Thần mà bảo rằng:

– Hùng công tử ơi! Công tử nên nghĩ cách mà cứu lấy tôi.

Hùng Khởi Thần nói:

– Không sợ! Bây giờ ta phải lừa đũa phản nghịch kia mới được! Tiểu thư cứ lập kế lừa cho nó uống rượu thật say thì sau này cũng chẳng lo gì không được vinh hoa phú quý.

Nàng Văn Cơ nói:

– Bây giờ muốn lừa nó thì làm thế nào?

Hùng Khởi Thần cười mà đáp rằng:

– Tiểu thư lại dùng những lời âu yếm lả lơi mà nói với nó, khiến nó phải xiêu lòng.

Nàng Văn Cơ vừa cười vừa nói:

– Ừ! Phải đấy!

Bấy giờ nàng Văn Cơ truyền các nữ tỳ dọn cơm cùng ngồi ăn với Hùng Khởi Thần. Lại trở Hùng Khởi Thần mà bảo các nữ tỳ rằng:

– Tiểu thư đây là biểu muội của ta, đây đây để chờ báai kiến vương gia đó.

Độ hết canh một đêm hôm ấy, có tin báo rằng Định Quốc tướng quân đã trở về phủ. Nàng Văn Cơ vội vàng sai nữ tỳ chạy ra mời vào tư thất để nói chuyện. Khi Định Quốc tướng quân tới nơi, mình mặc áo giáp, phía vai bên hữu vẫn còn buộc thuốc, nàng Văn Cơ chạy đến gần lấy tay vuốt ve, rồi mời vào phòng. Nàng Văn Cơ nói:

– Tướng quân ơi! Cái vai này thuốc chữa đã hơn một tháng mà vẫn chưa khỏi à? Thiếp đêm ngày mong nhớ không biết đường nào, vậy phải sai mời tướng quân vào để nói chuyện một chút.

Định Quốc tướng quân nói:

– Phiền lòng phu nhân quá! Ta bị thương không dám gần nữ sắc, nay nghe phu nhân cho gọi, vội lật đật vào đây, nhưng ta tất phải ra ngoài ngay. Phu nhân ơi! Quân giặc lại kéo đến chân thành thì ngủ yên sao được, âu là để đến hôm khác ta sẽ xin vào bồi tiếp phu nhân.

Nàng Văn Cơ giơ cánh tay ngọc ngà ra, nắm lấy Định Quốc tướng quân mà bảo rằng:

– Thiếp đã sửa soạn một bàn tiệc rượu đây, tướng quân hãy nán ngồi uống cạn mấy chén!

Định Quốc tướng quân thấy nàng Văn Cơ mặt hoa hơn hờ, mày liễu nở nang, không thể cầm lòng cho được, bắt đắc dĩ phải kéo ghế ngồi vào uống rượu. Nàng Văn Cơ tay rót miệng mời, mỉm cười mà bảo Định Quốc tướng quân rằng:

– Tướng quân ơi! Thiếp cùng tướng quân kết tóc se tơ trong bấy nhiêu năm trời, bẽ ái nguồn ân, chưa hề một ngày nào xa cách. Từ khi tướng quân bị thương, phải ngủ riêng phòng để chữa thốc, thời gian thấm thoát, bỗng chốc đã một tháng nay. Ngày nay thương tích đã gần khỏi rồi, tướng quân nên ở đây để thiếp được hầu hạ. Chẳng lẽ vợ chồng đầu gối tay ấp, lại không cùng nhau chia dự đau đớn hay sao! Thiếp e vị tất đã phải vì chữa thuốc, hoặc giả tướng quân còn chút đèo bồng chi đây. Thôi đừng bung bít miệng bình, có thể nào nên mau mau thú thực!

Nàng Văn Cơ nói xong lại giả cách giận dỗi mà rằng:

– Những lời năm xưa chỉ non thề biển, không ngờ một sớm bỏ đi!

Định Quốc tướng quân thấy vậy luống cuống, vội vàng dịch lại bên cạnh mà dỗ bảo:

– Phu nhân ơi! Phu nhân chớ lấy tôi làm lạ! Phu nhân nên biết cho rằng trong nửa năm nay lòng ta thật rối như mớ bòng bong. Nào cha già phải giam, nào em ruột bị giết chết. Thành Kim Lăng ngày nay có đại binh đến đánh, ta vẫn tự chắc rằng võ nghệ vô địch, sức này chưa dễ làm gì được nhau! Nào ngờ Hùng Hiệu cũng là tay dũng lực, ta ra đánh một trận, liền bị trọng thương. Chỗ thương tích này chữa mãi chưa lành miệng, cho nên ta phải kiêng nữ sắc, chứ thực không dám lòng chim dạ cá, đa mang gì.

Nàng Văn Cơ nói:

– Ai bảo không được kiêng nữ sắc!

Định Quốc tướng quân nói:

– Bởi vậy ta cần phải ngủ riêng phòng!

Nàng Văn Cơ nói:

– Cứ phải ngủ riêng phòng mới được hay sao!

Định Quốc tướng quân cười mà bảo rằng:

– Nhưng nếu chung gối loan phòng thì nề lòng có dễ cầm lòng cho đang.

Nói xong, lại cười khanh khách. Nàng Văn Cơ cứ rót rượu mãi, Định Quốc tướng quân có ý nghi ngờ, mới dừng chén rượu không uống vội mà hỏi nàng rằng:

– Phu nhân ơi! Phu nhân làm bạn cùng ta trong bấy nhiêu năm, ta chưa thấy bao giờ phu nhân lại tươi cười hơn hờ như hôm nay vậy. Chẳng hay hôm nay vì có chi mà phu nhân cứ đem lòng luyến ái, cố bắt ta phải ngủ lại đây.

Nàng Văn Cơ tủm tỉm cười mà đáp rằng:

– Số là đêm qua thiếp có một giấc mộng rất lạ! Mộng thấy tướng quân mọc cánh bay lên trên không, thế thì kết quả là cái triều sắp làm thiên tử. Tướng quân làm thiên tử thì ngôi chánh cung hoàng hậu kia hẳn phải đến thần thiếp.

Định Quốc tướng quân nghe nói bằng lòng lại cả cười mà rằng:

– Đa tạ những lời vàng ngọc của phu nhân.

Vừa nói lại vừa cầm chén rượu uống. Khi rượu đã say, có ý buồn ngủ. các nữ tỳ xúm lại tháo mũ và cởi áo giáp ra. Nàng Văn Cơ cũng lấy tay xoa chỗ vai bị thương, rồi đỡ nằm xuống giường. Định Quốc tướng quân đặt mình xuống giường tức khắc ngủ ngay. Nàng Văn Cơ truyền các nữ tỳ triệt chiếu rượu ra, rồi đem ra ngoài cùng nhau ăn uống. Khi các nữ tỳ ra hết rồi, nàng Văn Cơ quay vào gọi Hùng Khởi Thần mà khẽ rí tai bảo rằng:

– Định Quốc say rượu ngủ yên rồi! Bây giờ công tử làm thế nào mà giết được nó.

Hùng Khởi Thần rón rén đến cạnh giường Định Quốc tướng quân nằm, khẽ vén màn dòm thì thấy hắt mặt đen mắt trợn, miệng thở hồng hộc như trâu rống. Hùng Khởi Thần lặng nghe mặt ngoài lại có tiếng sùng nổ, bấy giờ canh ba đã điểm, chắc là bọn Trương Vĩnh đều khởi sự rồi. Hùng Khởi Thần mẩm môi nghiêng lợi, giơ tay rút rút thanh bảo kiếm treo ở trên tường, định đâm cho Định Quốc tướng quân một nhát. Hùng Khởi Thần tay cầm thanh kiếm, lúc đầu vẫn còn run lẩy bẩy, nhưng trong khi khẩn cấp, nếu không làm gấp thì sợ có người đến chãng, bắt đắ dĩ phải hạ thủ. Định Quốc tướng quân bị mũi kiếm đâm thẳng giữa bụng, kêu to một tiếng, rồi ngã lăn xuống đất, máu chảy đầm đìa. Bấy giờ Định Quốc tướng quân vật mình giãy lộn trong hồi lâu rồi rống lên mấy tiếng. Nàng Văn Cơ thì chẳng còn hồn vía nào, cứ chạy quanh ở trong phòng, mồ hôi như tắm. Hùng Khởi Thần đứng xa trông thấy Định Quốc tướng quân nằm yên, bấy giờ mới rón rén đến cạnh. Vệ Ngọc ở bên ngoài cầm dao tiến vào, cắt lấy thủ cấp. Vệ Ngọc gọi nàng Văn Cơ mà bảo rằng:

– Em nên mau mau theo Hùng công tử chạy trốn.

Vệ Ngọc lại sai người đi bắt Lã thị. Mặt ngoài thì đại binh Hùng vương đã tiến vào trong thành, các quan văn võ trong thành bấy giờ đều bị nã tróc. Hùng vương tức khắc hạ lệnh treo bảng an dân, nghiêm cấm quân dĩ không được những nhiễu, lại ghi công các tướng sĩ vào trong sổ. Còn Lã thị và nàng Văn Cơ thì giao cho Vệ Dũng Bru đem về quê nhà, tể Từ di nương một tuần, khiến oan hồn khởi ngậm ngùi ở nơi chín suối. Hùng Khởi Thần nói với Hùng vương rằng:

– Thân phụ ơi! Xin thân phụ cho con theo đi, để trước là đối chất cùng Lã thị, sau là gọi chút lòng thành về đây để kính viếng Từ di nương vậy.